DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
1	NGUYEN MAI HIEN	6826	0	2
		0163		
		2187		
2	PHAN THI THANH HUONG	4813	0	2
		3075		
		4264		
3	TRAN TRUYEN DAO	9067	0	2
4	NGUYEN HUNG CU	5812	0	2
5	NGUYEN LAM SON	5604	0	3
	VAN THI THANH THAO	8823		
	VAN THI THANH THUY	4694		
6	BUI THU HA	3335	0	1
7	BUI THI HUONG	5856	0	1
8	PHAM TAT THANG	0675	1	3
9	VU CHI VIEN	6332	0	2
		2136		
		3848		
10	NGUYEN THI BICH NGOC	1966	0	2
11	PHAM THUY HA THU	4393	0	2
		2428		
		4307		
12	LE THI NGOC DUNG	0054	0	4
13	NGUYEN THI MONG THUY	6721	0	1
14	DINH LE THANH PHUONG	2765	2	4
15	NGUYEN THI HONG TAM	7491	0	1
16	TRINH QUOC MINH	6305	1	2
17	DOAN THI THU HA	4486	0	1
		4677		
		1216		
18	TANG HOANG AN	1553	1	4
19	PHUNG THI BICH TRAM	0476	2	6
20	HUYNH NGOC PHUC	8830	2	4
21	PHAM THANH TUNG	1362	0	1
		0987		
		3740		
22	DOAN HUYNH HUONG	2025	0	1
23	NGUYEN VIET HANG	7257	0	1
		6118		
		2047		

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
24	NGUYEN PHUONG NGA	2914	1	5
	NGUYEN THI VAN	8733		
		3746		
	NGUYEN VAN MINH DUC	2309		
25	MAI THIEN AN	7636	0	1
		3911		
		9196		
26	NGUYEN THI PHUONG THAO	2186	0	1
		4578		
		9020		
27	VO THI ANH THU	0467	0	2
		9607		
		1543		
28	NGUYEN THI YEN	9363	0	1
29	CU PHUONG ANH	6999	0	2
30	NGUYEN THI THANH THAO	7323	2	6
31	QUAN THI XA	7682	2	6
		2316		
		3646		
32	DO NGOC HO	9869	2	6
33	LAI THI MY DUNG	3756	2	6
34	NGUYEN THI HONG TRINH	8524	0	2
		0409		
		1263		
35	TRUONG VAN DONG	0323	0	1
		1160		
36	DO THI QUY	5260	0	2
		5899		
		9929		
37	NGUYEN THI NGOC THUY	6856	0	2
38	VAN THI TAM	6851	0	2
39	NGUYEN HOANG TRUNG NGUYEN	1818	0	2
		7740		
		0018		
40	PHAN THI NGOC ANH	7339	0	2
		1792		
		3037		
41	LE CONG THINH	3095	2	6
42	TRUONG THI TUYET	4820	0	1
43	BUI QUOC VIET	0033	2	6
		3155		

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
44	LE QUOC THINH	2493	2	6
		2649		
		4455		
45	VAN THI THANH NGUYEN	1772	1	4
		7456		
		7561		
46	DANG THI MINH NGUYET	1220	1	2
47	LAM TOAN BANG	4513	2	4
		1563		
		8306		
48	LE THI THU THUY	0381	2	6
49	DANG DUNG TAM	6893	0	2
50	PHAM QUOC DANG	5923	0	1
51	LE THI ANH DAO	6347	0	1
52	HUYNH KIEU DIEM	6983	0	3
53	TRAN THI ANH THU	9538	2	6
54	LE THI THU HUONG	9247	0	1
		4068		
		4010		
55	NGUYEN THI HAI YEN	0454	0	2
56	TRAN PHUONG HUYEN	8038	0	3
		8515		
		1199		
57	TRAN XUAN BAO DINH	6678	2	4
58	HA THI THUY MAI	3071	1	2
59	NGUYEN THI HANG	3264	0	3
60	NGUYEN CONG HUAN	2205	0	2
61	BUI ANH TUAN	5812	2	4
62	NGUYEN THI HUONG	3712	1	4
63	NGUYEN HONG NHUNG	1876	0	1
	PHAM NGUYEN HOAI AN	8286		
64	LUONG XUAN HUY	1059	2	3
		7119		
		7787		
65	LE BICH HONG	7300	2	5
66	DUONG THI NGOC HOA	0926	1	3
67	TRAN HUY VU	2250	1	5
68	TRAN QUANG LY	4435	0	2

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
69	LE MINH QUOC AN	7784	1	3
		6219		
	TRUONG THI THANH THUY	6532		
70	MAI VAN THAT	3814	0	4
71	HUYNH THU PHUNG	4541	0	1
72	LE THI HUONG	6789	2	6
73	LE HOANG THI THU THAO	8253	0	2
	LE NGUYEN HUU MINH	0023		
74	DOAN THI LIEN	3245	0	4
		0490		
		4428		
75	NGUYEN TRAN NAM	8904	1	2
76	VU THUY HANG	0959	2	6
77	VU THI QUE LAM	3354	0	2
78	TON NU THUY MAN	1042	1	2
		9874		
79	NGUYEN THI HUYNH NGA	3692	0	1
		8830		
80	PHAN HUYEN ANH	9502	0	3
81	NGUYEN THI KIM OANH	2885	0	1
82	DAVID CAM HAO ONG	9630	0	2
83	NGUYEN MANH HUNG	8068	2	6
84	HUYNH HOANG BINH	5069	0	1
		1270		
		9774		
85	VO PHUONG MAI	9046	0	4
		2658		
86	BUI HUY HOI	2241	2	3
	LE DUY HUYEN	4440		
		9953		
87	NGUYEN THI TUYET MINH	1738	0	2
		6399		
		9360		
88	VU BA NAM	3369	0	1
89	LE THU HANG	0749	0	2
90	LUONG THI KHANH LY	2187	0	2
91	HA HUY KHANH	6127	0	1
92	TRAN DUONG ANH TUAN	9389	2	6
93	NGUYEN TRUONG AN	4917	2	5

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
94	LE THAI NHU	0054	1	5
	NGUYEN MAI ANH	2805		
95	NGUYEN THI THANH THAO	9024	0	2
96	NGUYEN DONG THANH	4095	0	4
97	PHAM THI HONG LIEU	2118	0	1
98	NGUYEN DIEU TRAN	8264	0	1
		6916		
99	LE VAN NAM	6501	0	2
100	PHAM THI THU HUONG	0687	0	1
		8139		
101	LE THI TRA MY	4623	0	1
		8059		
		1963		
102	NGUYEN THI THU HA	9030	0	1
103	NGUYEN THI THU THUY	2812	2	5
		3917		
		8250		
104	TRAN MINH BANG	1568	2	4
105	NGO ANH TOAN	7726	0	3
106	NGUYEN THI YEN NGA	7998	0	1
107	NGUYEN THI ANH THO	3887	0	1
108	DAO TAT THANH	5272	0	4
		4431		
		9151		
109	VU THI HUYEN TRANG	3820	0	3
		5303		
		7207		
110	NGO VI PHONG	3195	0	1
111	NGUYEN THI HANH	1809	2	6
112	HA VU TRANG ANH	9035	0	1
	VU THI LOAN	3981		
113	TRAN THI HIEU	3805	0	1
		0378		
		8438		
114	HO HUYEN TRAN	8241	0	1
115	NGUYEN THI HUONG NGA	4423	0	2

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
116	LE KIEU MI	0713	0	4
		4862		
		0379		
117	TO VAN DUNG	6876	0	2
118	PHAM THI MY DUNG	0648	0	1
119	DINH DUC THINH	3580	2	6
120	GIANG THI HONG HAI	5502	0	4
	VU HAI OANH	2211		
121	LE XUAN VU	9770	0	1
		5887		
		3130		
122	HA THI THU NGA	3988	2	6
	NGUYEN HA NHAT MINH	7170		
	NGUYEN VIET HA	6868		
123	LUONG THI THU HUONG	3832	0	2
124	CHU BAO LINH	0995	0	3
	TAO THU THUY	0199		
		4917		
125	NGUYEN THE LONG	3663	0	1
126	TRAN MANH TUAN	8319	0	3
		5074		
		2596		
127	LE NHAT THANH	5046	0	4
	NGUYEN THI THU HIEN	6755		
128	TRAN HONG VAN	2621	0	2
	TRAN HONG VUONG	5881		
		5091		
		6384		
129	VU KIM OANH	4571	2	6
130	MAC HUY THANG	4324	0	1
		5053		
		2671		
131	NGUYEN THI LINH CHI	5138	0	3
	PHAM NGOC THANH VINH	4445		
132	PHAM TRUONG GIANG	1361	0	2
		1853		
133	NGUYEN HOANG GIANG	2591	0	1
		0139		
134	VU THI MY HANH	3900	0	3

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
135	NGUYEN THANH NGOC	3277	0	2
136	DOAN MANH CHIEN	0002	2	4
		0904		
		2816		
137	NGUYEN THI THANH HIEN	8150	2	4
138	NGUYEN THI NHU	5206	0	2
		3093		
		3968		
139	DOAN BAO LINH	3579	2	5
	NGUYEN DOAN LINH KIET	0633		
140	TA QUANG HAO	9544	2	5
141	NGUYEN NGOC ANH	0111	0	2
142	NGUYEN DIEU KHANH	5192	0	2
	TRAN THI HA	5264		
		7137		
		9541		
143	NGUYEN DUC ANH	8302	0	1
	VO HONG ANH	0563		
		8277		
		1464		
144	NGUYEN THI VAN	2244	1	4
145	LAM BICH VAN	1638	1	4
		0121		
		1906		
146	NGUYEN THANH SON	1433	2	6
147	NGUYEN VU MINH HOANG	6468	0	3
		2408		
		8754		
148	TRAN NGOC GUONG	8286	0	4
149	CAO MINH LAM	3684	0	2
		4340		
		3450		
150	BUI THANH THUY	9976	0	4
151	NGUYEN LUONG BANG	9442	0	4
152	TRINH PHUONG THUY	5093	1	3
		3009		
		3460		

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
153	HUYNH NGOC MAN	7731	1	3
154	NGUYEN THI MAI HOA	9557	2	6
155	VO THI TRUC LY	2210	2	4
		5652		
		6297		
156	LY THI THU HUONG	8830	0	2
157	DAO THI THANH THUY	2962	0	1
		8061		
		2951		
158	VO THI NHIEN	0560	0	1
		4144		
		8443		
159	NGUYEN THI THANH HUYEN	5068	0	1
160	NGO THI MINH TRAM	3138	1	5
		4038		
		8905		
161	DUONG THI MY DUNG	1721	0	4
		8307		
162	PHAN THI THAO	9247	2	6
		9932		
163	TRAN DONG LUONG	7064	2	6
		1189		
		1795		
164	LAM THI ANH	6315	0	2
165	NGUYEN KHANH THU	9369	1	3
	NGUYEN THI NGA	5092		
		4071		
	NGUYEN VAN NHI	0857		
166	PHAM TIEN DUNG	8751	1	3
167	NGUYEN MINH TUAN	4384	0	2
		9374		
	NGUYEN THU TRANG	1951		
168	PHAM KHOI NGUYEN	6744	2	3
	PHAM NGOC VI HIEN	0235		
		0598		
		8227		

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
169	PHAM HONG PHUONG	4560	0	1
		4584		
		8852		
170	TRUONG THI HOA	6043	1	3
		8109		
171	VU BA LE	9810	0	2
172	NGUYEN NGOC BAO THUY	5897	2	6
		0513		
		9279		
173	NGUYEN THI KIM HUONG	1788	0	2
		3536		
		9847		
174	DOAN BICH NHU	6175	0	1
175	NGUYEN THI HO THU	3185	0	3
		4273		
		8139		
	PHAM THI THU LINH	0366		
176	TRAN MY	7655	2	6
177	LE THANH SON	5880	0	1
	LE THANH TU	5189		
178	DO PHUONG NHAN	7784	0	2
		7008		
		2603		
179	NGUYEN DUC HUY HOANG	9487	2	3
180	TRAN THI VAN ANH	0592	2	6
		0828		
		7373		
181	NGUYEN THI HOANG YEN	4447	2	3
182	LE NAM	9202	0	4
183	PHAM MINH CHIEN	4818	2	6
184	NGUYEN HUONG GIANG	1152	2	3
		1089		
		7172		
185	VUONG MY ANH	5268	0	2
		7870		
		8643		
186	PHAN THI THU HIEN	1947	1	3
		3113		
		8783		
187	HOANG THI QUYNH TRANG	3168	0	1

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
188	TRAN VAN LAM	9771	0	1
		5676		
		9229		
189	NGUYEN DUY	0061	2	6
190	NGUYEN VIET LONG	2278	0	1
		0035		
191	NGUYEN QUOC THICH	4403	2	6
		4858		
		9218		
192	NGUYEN DAC TUYEN	7050	0	1
193	NGUYEN TRUONG THANH	5922	0	1
194	LE TAI DUC	0267	0	1
		5588		
		7939		
195	LE QUANG HUY	4381	0	1
196	HUYNH THI NGOC BICH	7316	1	5
		9564		
197	TRA THI KHOA	2425	0	2
198	TRAN VAN XOAI	0045	0	1
199	NGUYEN THI PHUONG BAC	5962	0	2
200	DINH THI KHANH TRANG	4128	0	3
201	NGUYEN THI MINH HA	6348	0	1
		4696		
202	LE THI NGOC TRUC	7000	0	1
203	NGUYEN CONG THUC	6709	1	2
		0209		
		8346		
204	TONG THI PHUONG HANH	7555	0	2
205	DINH THI THANH THAO	2731	0	1
		9191		
		8288		
206	DANG DINH BACH	9495	0	1
	DANG DINH NAM	3157		
	NGUYEN THI THU HANG	3207		
207	NGUYEN TRUNG HIEU	3876	2	4
		5999		
		8758		
208	LE HOANG NAM	9576	1	2
	LE VAN SON	1988		

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
209	NGUYEN THI LUA	0163	0	3
210	DANG THI HUU HANH	1472	0	1
		9758		
		8958		
211	NGUYEN THI ANH THU	9741	2	4
212	TRAN THI THANH MAI	8991	1	5
213	NGUYEN THI BICH NGOC	4406	2	6
		6997		
214	NGO THI VAN KHANH	3899	2	6
215	NGUYEN THAI DUONG	1679	1	3
216	PHAN THI PHUONG THAO	0841	0	4
		2726		
		0948		
217	PHAM THANH GIANG	8530	2	6
218	DANG MINH TAM	5556	0	1
	DANG VAN THANH	6666		
219	LE KIEN CUONG	9485	0	2
	VU THI THU HIEN	8361		
		3922		
		9999		
220	PHAN THI XUAN	9680	0	3
		6636		
		1036		
221	TRAN HUU HIEN	4027	0	2
222	PHAM ANH HUNG	0789	0	2
		8662		
		5697		
223	TRAN THANH NGHI	2028	2	6
224	LE HOANG ANH	0652	2	4
225	LE QUANG HUY	7125	1	3
	TRAN THI QUYEN	1662		
		3925		
		6797		
226	LAC BICH DIEU	9989	0	2
227	NGUYEN THI QUYNH HOA	8494	0	1
228	NGUYEN TRUNG THANG	4949	0	1
		9436		
		8990		
229	PHAM NGOC NGUYEN	8645	2	4

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
230	HOANG VAN MINH	9467	1	2
	NGUYEN MINH THUY KHANH	3080		
231	NGUYEN ANH NGOC	8957	0	3
		4031		
		5118		
232	VO THI HUYEN TRAN	0936	2	5
		0979		
		2271		
233	NGUYEN NHAT MINH	6710	1	4
	TRAN THI THANH HUONG	1920		
		8456		
		4845		
234	PHAM MINH HAI	7042	1	5
		2313		
		1857		
235	NGUYEN THI KIM YEN	1207	0	2
		8450		
		8709		
236	NGO HONG DUONG	3125	0	3
237	NGUYEN DINH LAM	0090	1	5
		9999		
	NGUYEN DOAN LONG	4146		
		4932		
238	PHAN VAN BANG	4416	2	6
	TRAN NGOC MAI THANH TUYEN	0821		
239	TRAN HONG VAN	8076	1	4
		4526		
		5139		
240	TRAN THI DUNG	8018	1	4
241	LE KHANH THU	6917	0	4
242	NGUYEN DO THAO DAN	9978	2	4
243	TRINH DINH MAI HONG	3513	0	1
		1373		
		8900		
244	NGUYEN KIM THU	5219	0	1
		1150		
		9280		
245	TRAN THI LAN HIEN	0429	0	1
		0542		
		2189		

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
246	PHAM THI NGOC KHUE	1552	1	3
		2479		
247	VU TIEN DAT	3478	0	2
248	NGUYEN HUU THANG	1148	0	2
249	NGUYEN THI THO	2919	2	6
250	NGUYEN THI HONG OANH	4083	0	2
251	MAI NGOC TRAM	2097	2	4
252	HOANG QUOC HUNG	4548	0	2
		7426		
253	TO THANH NHAN	1201	2	6
		6960		
		4658		
254	TRUONG HAI PHONG	8908	2	6
255	VO TIEN ANH	7390	0	2
256	PHAM QUY HIEN	7212	2	6
257	DUONG THI XUAN LAN	0567	1	3
258	TA TRUNG HIEU	5972	2	6
259	NGUYEN THI THANG	6481	2	6
		2298		
		0806		
260	DO THI THUY	2597	1	4
261	NGUYEN THI PHUONG KHANH	3422	0	1
		3383		
		4676		
262	NGO QUOC DUNG	2301	0	1
		2761		
		5519		
263	PHAM TIEN DUNG	0609	0	2
		0515		
		1735		
264	VO HOANG VU	5794	0	1
265	HUYNH THI THANH TRUC	7577	0	1
266	TON NU THUY MY	5403	0	4
		2594		
		3233		
267	NGUYEN TU THIEN	1584	0	4
		6442		
268	NGUYEN HONG ANH	8207	0	1
	NGUYEN THE NAM	5312		
269	QUACH THI HANH	5598	0	1

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
270	TRAN HUYNH THANH TU	2028	1	3
		5147		
		1021		
271	HA THI TUYET ANH	2263	0	3
272	HA THI NGUYET THU	9875	0	4
273	LE THI HUE	5036	1	4
	NGUYEN THI KIM OANH	1703		
		2832		
		5625		
	TRAN BA DIEN	6035		
274	NGUYEN DINH LINH BAO	8461	0	1
275	NGUYEN THI HANG	2138	0	2
276	VU MINH CANH	8768	0	4
277	NGUYEN THANH TUNG	1256	1	3
		5198		
278	DO THI MY LOAN	8180	2	6
279	TRUONG THI ANH THU	2035	0	2
280	NGUYEN THI HUONG	9976	0	2
281	PHAM CAO CUONG	5492	1	2
		9893		
		5089		
282	NGUYEN THI HAI VAN	5300	1	2
283	CAO TUAN ANH	2510	0	1
284	LE THE HUNG	8976	0	1
		3545		
		0416		
285	BUI THI KIM NGOC	0292	0	2
286	LE THI TUONG PHUOC	1050	2	6
287	CHU THI TRUNG	8810	0	3
288	LE TAN PHAT	8861	2	6
	NGUYEN DANG THANH TUNG	3355		
	NGUYEN THI THUY TIEN	3620		
289	DANG VINH THAI	7681	2	6
290	HUYNH BAO HAN	4858	2	6
	HUYNH BAO NGUYEN	8264		
	HUYNH VAN NGAN	1324		
291	DANG THI HAI HA	4430	0	1
292	NGO THI VAN	6714	0	1
293	BUI DINH GIANG	5379	1	5

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
294	TRAN THANH HIEN	3543	0	2
		3603		
		4397		
295	NGUYEN THI HONG	5013	0	2
		2520		
		9800		
296	CAO HUY KHOA	1368	1	3
		5185		
297	MAI XUAN SON	4768	0	2
298	LUONG THI THUY	0706	2	6
299	NGO THI TUYET VAN	0091	0	2
300	LE QUANG HUNG	2703	0	2
301	LE PHUOC LE PHUONG QUYEN	4507	0	2
302	PHAM HUNG CUONG	3302	0	2
303	DANG THI NGOC	1888	0	3
304	NGUYEN MAI PHUONG	2524	0	1
305	NGUYEN DINH TUNG	5632	1	3
306	LUONG THANH HUE	8132	0	1
307	NGUYEN THI DAN	9593	0	1
		6144		
		9947		
308	DU NGOC THUY TRANG	3760	0	1
309	NGUYEN THI DUNG	9853	2	6
310	PHAM THI MINH SANG	7400	2	4
		5735		
311	NGUYEN NGOC VU	0893	2	6
312	PHAN KHAC MAN	1763	2	4
313	PHAN LE NA	2406	0	4
314	NGUYEN MANH HUNG	3997	2	6
315	HOANG CO BACH	0806	2	6
		4369		
		4687		
316	NGUYEN BAO GIAO UYEN	0146	0	2
317	TRAN THI MY LINH	2912	0	1
		4795		
		9154		
318	DO HA ANH	2178	1	5
		6435		
		1300		
319	VO NGUYEN LONG	1234	0	4

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
320	HUYNH THI AN TIEN	5420	2	5
		6197		
		5829		
321	NGUYEN THI SANG	2349	2	4
322	TRAN THI THANH NHAN	4746	0	2
		3997		
323	HO THI THANH HONG	6390	0	1
324	NGUYEN DINH NHAN	6988	0	2
325	VO NGOC LAN	3140	2	6
326	DANG THI THU HONG	1096	0	1
327	NGUYEN VINH HAU	3189	1	4
328	TRAN THU THUY	6267	1	1
		9767		
		6241		
329	NGUYEN HUU PHUC LINH	6280	0	2
		2245		
	NGUYEN THUONG VAN ANH	6938		
330	PHAM THUY LINH	9649	0	4
		9265		
		3660		
331	TRAN TO MAI	3423	0	4
		5440		
		9134		
332	LE THI DANG KHOA	4091	2	6
		7245		
		0360		
333	NGUYEN THI LAN HUONG	1650	0	1
		9318		
		9676		
334	NGUYEN DUC HUNG	8501	2	6
335	PHAM TRUNG LINH	3427	0	1
		0594		
		6724		
336	TRAN THANH TRUNG	1542	0	3
337	NGUYEN VAN THANG	4122	0	1
		1589		
338	NGUYEN DANG HAI	6136	0	2
		2582		
		7346		

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
339	NGUYEN THI HOA	0820	0	1
		2189		
		6726		
340	NGUYEN HONG HAI	8604	0	1
		8119		
		6509		
341	LUONG HUE PHUONG	7147	0	2
	TRAN THI BICH PHUONG	0397		
342	TRINH QUANG TRUONG	3561	0	1
		4830		
343	DANG QUYNH TRANG	9467	1	4
		3657		
	NGUYEN VAN DUC	9683		
		7145		
344	TRAN THI THAO DUONG	8062	1	3
		7637		
345	DUONG VAN CHUYEN	3929	0	1
346	VO TAN SY	9321	0	1
347	TRUONG THI ANH PHUNG	0629	0	1
		1127		
		2973		
348	NGUYEN THI HIEN	4528	1	3
		0341		
349	TRAN NGO TRUNG HAU	2221	0	1
350	NGUYEN THI THUY LINH	6625	0	1
		7873		
		4172		
351	PHAN THI THU THAO	9486	0	1
352	NGUYEN THE ANH	0156	0	2
353	TRAN THI THANH HUYEN	9724	1	2
354	DAO THI LIEN PHUONG	4831	0	3
		3256		
		6794		
355	BUI HUY THANH	7107	0	4
		6348		
		5724		
356	NGUYEN THI THU HA	3075	0	2

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
357	NGUYEN THI THUY DUONG	5026	1	4
		4703		
		2981		
358	NGUYEN THI DIEM HUONG	6891	1	2
		7831		
		9726		
359	TRINH THI HANH	6338	1	2
		2487		
360	NGUYEN TAT THE	5935	2	6
		8459		
		2376		
361	NGO THI MINH XUAN	8820	0	2
		3847		
		0463		
362	BUI THI THANH BINH	0689	1	2
		4217		
		9653		
363	DO TRAN QUAN	4207	0	3
364	NGUYEN THI KIM HUONG	6223	0	2
365	LE DUC THUAN	0687	0	4
		0650		
366	LAM THI VIET HA	5829	1	2
367	DAM THI THAI	1403	2	6
368	PHAN VAN BANG	7514	0	4
369	NGUYEN BA LOC	0393	0	1
370	LE THI THU PHUONG	3732	0	2
371	LE VIET LONG	4689	0	3
		8266		
372	VUONG THI THUY HA	4759	0	2
373	NGUYEN THI ANH HONG	9953	2	4
374	LE HUU QUANG	3503	2	6
		3817		
		4826		
375	HUYNH MINH KHOA	1185	0	2
		5039		
		5553		
376	NGUYEN THE BAO	4594	0	1
377	PHAM HUY TAC	4046	0	2
378	VO VIET HOI	5960	2	4

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
379	PHAM NHAT HUONG	3397	0	4
		8088		
		9620		
380	NGUYEN THANH TU	3117	0	1
381	VO THI THUY TRANG	9919	2	6
382	NGUYEN THI THANH HUYEN	8882	2	4
383	VU XUAN HOANG	1604	0	1
		2774		
		9450		
384	PHAM THU HUYEN	1955	0	2
385	BUI HUONG GIANG	3005	2	4
		6794		
386	NGUYEN VAN CHINH	9365	1	4
387	NGUYEN HUNG TIEN	2667	0	2
388	HUYNH DUY HAI	6935	0	2
		6734		
		9755		
389	NGUYEN NGOC LAN NGHI	6601	0	2
		7073		
		1845		
390	DUONG NHU HAI	8504	2	2
391	LA QUOC HUY	4061	2	6
		4474		
		7168		
392	TRUONG DO NHU SUONG	8899	1	4
393	NGUYEN HOANG SON	7820	1	3
		1947		
394	PHAM THI KIM CHI	6695	0	1
395	PHAM DINH VUONG	6034	2	6
396	DANG DINH CONG	7925	0	2
397	LE HA	4219	0	2
		1858		
		7664		
398	NGUYEN MINH PHUONG	6656	2	6
399	DAM QUANG TRUNG	8870	2	6
		5770		
		2778		
400	NGUYEN THI BICH HA	5202	0	2

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
401	NGUYEN THI PHI YEN	8398	0	4
		2503		
		3778		
402	NGUYEN HUU BAO THI	1809	0	1
		6389		
		8519		
403	PHAM THI NGOC HIEN	1819	0	4
404	NGUYEN THI HAU	3757	0	2
405	NGUYEN THU HOA	0043	0	2
406	BUI QUOC HOAN	1794	0	1
407	TRAN VAN THANG	1612	0	1
408	VU KIM HOA	5829	2	6
409	LE HUYNH SONG HAN	0601	0	3
		0820		
		7275		
410	DO THI DUONG	4338	0	2
411	PHUNG THI THANH BINH	3962	2	4
412	NGUYEN THI BICH THUY	8201	0	1
413	LE THI KIM NGAN	5768	0	2
414	PHAM THI NHI	3001	0	2
		0302		
		7269		
415	HA VAN LOC	9770	2	4
		6803		
		8133		
416	THAI CUONG ANH	0282	2	4
417	DANG THI XUAN	4474	0	2
418	TRUONG THI THANH VAN	7147	2	6
419	LE THI HOA	6634	0	2
420	NGUYEN THI THANH QUE	1715	0	1
421	LE THI ANH THU	1299	0	2
422	HOANG HANG NGA	1276	2	6
	HOANG THI LAN ANH	3148		
423	DINH THI THUY NGA	4275	0	2
		8165		
		6036		
424	NGUYEN DINH HAI	1981	2	6
		4130		
		5534		
425	LE TIEN DAT	8037	0	1

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
426	NGUYEN VIET HUNG	1757	0	4
427	NGUYEN MINH QUYEN	1509	0	2
428	NGUYEN THI DONG	8154	2	6
429	NGUYEN HONG LY	1454	0	2
		9516		
430	PHAN THANH HAI	5939	2	4
431	NGUYEN THI NGOC ANH	0719	1	2
432	NGUYEN THI PHUONG	3715	0	2
433	TRAN THI KIM NGA	7913	0	3
		8040		
		9287		
434	NGUYEN HONG THINH	9223	1	4
435	PHAN THANH LAM	1944	0	1
436	NGUYEN KIEN	8690	0	2
437	NGUYEN KIM VUI	8666	2	3
438	LE THI VIET NGHIA	6799	0	3
439	LUONG HUYNH THE KHOA	3014	2	6
		9345		
440	LUU THI THANH MAU	0118	2	6
441	HUYNH THI MINH PHUONG	6671	1	2
442	NGUYEN THI MAU	2082	1	4
		1008		
443	TRAN NGOC XUAN AN	4988	1	4
444	HA HIEN ANH	2846	2	6
445	HOANG XUAN TRUNG	6035	0	3
446	LE THI THUY KIEU	8918	2	6
		1527		
		2565		
447	NGUYEN DINH HAU	6778	2	6
		3152		
		6134		
448	HOANG THI MINH TRANG	7367	0	2
449	TA DUC THANH	7905	2	3
450	TRAN TIEN	1135	1	3
451	NGUYEN THUAN LOI	6598	1	3
		9265		
		9738		
452	PHAM MY LONG	4555	0	1
		6699		
		9359		

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
453	VU THI LY	9577	0	4
454	NGUYEN THI LE THUY	8554	2	4
455	LAM THI CAM TU	4079	0	3
	TRAN LAM CAM NHUNG	9830		
456	PHAM BA TAI	0314	0	2
457	PHAM THI BICH NGOAN	7803	2	4
458	DO TU OANH	9108	2	6
459	LE VIET ANH DUONG	7359	0	2
460	MAI THANH HUYEN	5230	0	2
		0995		
		2921		
461	TRAN THI HUYEN TRANG	6960	0	2
462	NGUYEN THI DIEM PHUONG	5017	0	1
		3449		
		7098		
463	LE THI ANH DAO	1720	0	3
		7320		
		2501		
464	DANG TUAN TU	3012	0	2
465	NGUYEN THUY DUONG	5337	0	1
		9944		
		3377		
	NGUYEN VINH HA	5821		
466	VU THU HUYEN	6648	0	2
		9550		
		3554		
467	NONG THUY PHUONG	4599	1	2
		8689		
		8738		
468	DINH VAN NGU	7034	2	6
469	LE THI PHUONG NHUNG	0470	0	2
470	DO ANH TUAN	5234	0	1
471	NGUYEN UY NHAT	9815	2	4
		4291		
		1401		
472	TRAN THI THANH XUAN	9241	0	2
473	HOANG QUANG HOA	5162	2	6
474	LE THI KIM TUYEN	7235	0	1
475	BUI NU TIEP QUYEN	7568	1	3
	LE THUY CHI	5715		

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
476	LE THI TUYEN	6592	0	2
477	NGUYEN TUONG GIANG	8366	0	2
478	NGUYEN LONG HAI	8632	0	1
479	LE THANH HAI	3322	0	3
480	DO THI TRUONG	2119	2	6
481	VU THI MY TRINH	3917	0	3
482	MAI TUAN KIET	0038	2	5
483	TRAN VAN MINH	3127	0	1
484	NGUYEN THI ANH HONG	7613	2	4
		9639		
		0024		
485	NGUYEN HOANG LAM	9893	2	6
486	HOANG TUAN VINH	9032	0	1
487	VO THI MY HAO	0971	0	2
		2219		
		8931		
488	BUI DAI PHUC	4139	2	4
		7490		
489	DANG QUANG VINH	1067	2	6
490	NGUYEN THI HONG LOAN	9437	2	5
491	LY BICH VAN	5938	0	2
492	HUYNH THI HUYNH NHU	6667	2	6
		7407		
		0917		
493	PHAN MINH TUAN	9127	2	5
		2092		
		1743		
494	PHUNG TAN DAT	4724	0	1
		5821		
495	DOAN THI NGOC TRAM	0540	0	1
496	LE TRONG NHAN	0440	1	3
497	TRAN KIM TUYEN	9188	2	6
498	DINH NGOC SON	1288	2	5
		6634		
		9742		
499	LUU KHANH MY	3339	0	2
		5856		
500	NGUYEN THANH LUAN	1643	0	1
		1123		

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
501	VUONG VY UYEN	0103	0	1
		1619		
		1423		
502	BUI BAO TRAM	5514	0	4
503	LE THI HONG VAN	0230	0	1
504	DO THI MINH GIANG	8935	0	2
		6209		
		0145		
505	NGUYEN THI MY LOAN	3640	0	2
506	LE THI THUY TRANG	6701	2	6
507	LUU TU MY	7625	2	6
508	LUONG ANH TUAN	4751	2	6
509	NGUYEN TIEN VE	0067	2	4
510	NGUYEN VAN DUNG	6742	2	5
511	NGUYEN THI NU	9792	2	6
512	NGUYEN THI HUONG	6645	2	4
		1470		
		7153		
513	PHAM VAN VUONG	4097	2	6
		6496		
		1605		
514	TANG THANH HIEU	0092	1	3
515	VU THI NGA	5617	0	3
516	NGUYEN THUY CHINH	9918	0	1
		6947		
		7353		
517	PHAM HOANG ANH	2361	2	6
		7147		
		1978		
518	HOANG MANH ANH	6586	0	2
	NGUYEN VIET NGA	5678		
519	TRAN THI LE VAN	4457	1	3
520	TO THI THANH HUYEN	0813	2	4
521	HO LE QUANG	9687	0	1
		5006		
522	BUI THI MY DUYEN	2060	2	4
523	BUI THI THANH HA	3562	2	6
		8630		
		9112		

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
524	PHAM DINH HUU	4299	2	6
		0145		
		9043		
525	MAI XUAN VU	0781	2	6
526	LE THAI MINH TUNG	3996	1	3
		4095		
		9425		
527	NGUYEN THI PHUONG HIEN	0413	2	6
		8366		
		0119		
528	NGUYEN MINH LUAN	5992	2	4
529	LE THI NGOC HUONG	5708	2	6
530	NGUYEN THI HIEN	5438	2	6
531	CAO DANG NHON	4831	2	3
532	DAO THANH HUYEN	1645	0	1
	NGUYEN XUAN CHINH	5329		
533	PHAM THI TAM	5939	0	4
534	NGUYEN PHUOC TAI	3050	0	2
535	DUONG NGO ANH	2036	2	6
536	LE THUAN BE	0077	0	2
		0376		
		8773		
537	HOANG THUY HA	1996	0	1
		3476		
		2356		
538	PHAM GIA HOA	6252	2	6
		7692		
539	NGUYEN VAN LAM	4165	0	4
		3145		
540	NGUYEN THI HOAI THU	8639	0	2
		3309		
		7517		
541	NGUYEN MAI ANH	9549	2	6
		6064		
		7567		
542	PHAM TIEN DUNG	7826	2	6
543	DINH BICH HUYEN	2049	2	6
544	DANG THI LINH ANH	0757	0	2
545	VU THANH SON	0377	0	2
546	BUI TRUONG PHAN	3546	1	3

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
547	BUI NGUYEN MAI UYEN	3266	2	6
	BUI THE TAN	1434		
		9366		
548	NGUYEN THI THANH HUONG	4544	0	1
		4922		
549	TRAN THI THU DUNG	0717	0	2
		5951		
		8437		
550	NGUYEN THI HONG THAM	6669	1	4
551	LUONG THI HONG THAM	0666	2	4
552	LY THONG	0801	0	2
553	LE PHUONG THAO	6239	0	1
554	NGUYEN THI MINH PHUONG	3397	0	2
		4734		
		9740		
555	NGUYEN THI OANH	0162	0	4
556	TRAN THI KIM CUC	0142	1	4
557	PHAM THI NGOC LAN	7483	2	6
558	NGUYEN QUOC THANH	3716	2	6
		3966		
		5040		
	NGUYEN THI NGOC LAN	6510		
559	PHUNG THANH HUYEN	2353	0	1
		7775		
		8125		
560	BUI XUAN DUNG	4534	0	2
561	NGO CONG SONG	2900	2	6
	NGUYEN THI THANH	8185		
562	NGUYEN NGOC SUONG	5999	0	4
563	NGUYEN QUOC VIET	3053	0	1
564	HO THI MINH LOI	8015	2	4
565	NGUYEN MANH HAO	4881	1	2
566	HOANG KIM NHUNG	2291	1	3
567	LAM THI HUYNH CHAU	9515	0	1
568	NGUYEN HUYNH THU TRUC	0704	1	3
569	TAN THI THUY QUYNH	2056	0	2
570	DO HOANG NHAT	2476	2	6
571	LE THI THUY HANG	0220	0	2
572	NGUYEN THU TRANG	2558	1	4
573	MAI DINH THAO	8554	0	1

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
574	NGO DAI TRI	8416	0	1
575	NGUYEN THI BICH HANG	1986	0	2
576	TRAN KIM CHUNG	1118	0	1
		9662		
		5272		
577	DO MINH ANH	3829	0	1
		5234		
578	LE NGOC THIEN	1140	2	3
		7364		
579	DIEP THI NGOC TRAM	5238	0	3
580	NGUYEN THI TUYET NHUNG	1332	0	4
581	NGUYEN THI KIM YEN	2568	1	3
582	NGUYEN VIET KHOA	6862	0	2
583	LY THI HIEN	8192	2	6
584	PHAN THI NGUYET MINH	4774	0	2
		8902		
585	DUONG DUC THUAN	5485	2	6
586	NGUYEN THI THUY LINH	7166	2	6
		9994		
587	LAM QUANG VINH	9172	0	1
		0460		
		6784		
588	NGUYEN THI HUYEN	7287	0	1
589	BUI VU BAO TRUNG	1639	0	2
		3518		
		8123		
	TRAN THI THUONG HOAI	1376		
		5648		
		9303		
590	DANG THANH TINH	3250	2	6
		0206		
591	DO THI MINH HUONG	6872	0	2
		2410		
		5894		
592	BUI DUY BAO	7670	2	6
593	NGUYEN LE MINH HUYEN	9622	2	6
	NGUYEN MINH HOANG	2711		
		3601		
		6054		

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
594	LE THI BICH HIEN	0976	1	2
595	MAI TUAN DAT	7245	0	1
596	PHAN THI HANG	9243	2	6
		9551		
		9905		
597	VU HONG QUANG	4347	0	2
598	NGO NGUYEN NGOC YEN	4430	0	2
599	NGUYEN VAN TUAN	7178	2	6
		8911		
600	LE DUY KHANH	3015	0	3
601	PHAM THI THAO	6395	1	5
602	TRAN TUAN EM	2207	0	2
603	BUI KHOA THI	9144	2	3
		0467		
		5707		
604	NGUYEN LAN ANH	8583	2	5
605	NGUYEN DINH HUY	3623	1	2
		0565		
606	TRAN VAN XUAN	6204	0	1
607	PHAM MINH TUAN	8870	2	6
608	TRAN TRONG PHUONG	4448	2	6
609	LE TIEN DUNG	8567	2	2
610	NGUYEN VAN DUNG	5394	2	6
611	NGUYEN THI THU HUONG	9635	0	4
612	HA THI NHUNG	0060	0	2
		8075		
		8339		
613	TRUONG KIM YEN	2312	1	5
		6216		
614	TO KIM DUNG	3219	2	5
615	PHAN NGUYEN THANH TRUC	2011	0	3
616	NGUYEN HONG VIET	1405	2	4
617	NGUYEN VU DIEU MINH	8078	2	4
618	NGUYEN HOANG LONG	8925	1	3
619	NGUYEN HUU VINH	8231	0	1
620	NGUYEN CONG DOAN	1470	2	6
		8776		
		3265		
621	NGUYEN THI PHUONG THAO	0460	2	6
622	NGUYEN THI TUOI TOT	7231	0	1

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
623	TRAN THI CAM TIEN	3566	0	1
624	BUI VU MINH THU	1588	1	3
	VO THANH TRUC	4751		
625	DO THU PHUONG	8503	2	6
626	LE MINH DUC	8961	2	6
627	TRAN NAM TRUNG	0779	2	6
		2167		
		9446		
628	NGUYEN VAN TOAN	8930	0	2
		1172		
629	NGUYEN THI KIM OANH	7039	0	1
		6219		
		2474		
630	TRAN THI KIM NGAN	8650	2	5
		8218		
		7565		
631	DO CHAU MINH DUY PHUC	4746	0	2
632	KIEU ANH	0260	0	1
		0821		
		9782		
633	NGUYEN HUY TRUNG	0397	0	3
		0610		
634	NGUYEN PHAN KHUE	4129	0	2
635	NGUYEN NGOC QUANG	1848	2	4
636	NGUYEN VAN PHUONG	1806	0	3
637	HA THI THUY	1594	0	2
638	MAI THI THANH THAO	5412	0	4
639	NGUYEN THI LAN ANH	9430	2	5
		4641		
		5773		
640	LE TRAC VIET VUONG	0585	2	6
641	NGO THI ANH THI	5096	2	6
		9825		
		7827		
642	TRAN DINH HUONG	2223	0	1
		4414		
		9170		
643	NGUYEN TIEN DAT	7459	0	3
644	VU QUANG VIET	9912	1	3
645	NGUYEN DUC QUOC KHANH	5580	0	4

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
646	BUI ANH NHAT	9321	2	6
647	NGUYEN THI THANH HUYEN	6312	2	5
648	TUONG THI THUY HANG	6918	0	4
		7022		
		6845		
649	TRUONG DINH QUY	4877	2	4
650	PHAM BAO PHAT	2875	1	3
		1001		
		4040		
651	NGUYEN DUY QUANG	0753	0	2
652	TRAN THI NHAT KHANH	5574	2	5
653	NGUYEN VAN SON	6516	2	6
654	TRINH HOANG ANH	5176	0	1
		8916		
		2483		
655	PHAM THI BINH	7648	2	6
656	NGUYEN DOAN ANH THI	8347	0	4
657	TRAN HAI DUONG	3546	0	2
658	VU THE ANH	4791	2	6
659	NGUYEN DINH PHONG	0180	2	4
		2521		
		5832		
660	HO THI HONG NHI	1405	2	6
661	TRUONG CONG HA	0429	2	6
662	LE THI HUONG GIANG	7577	0	2
		4745		
663	ONG TAN LOI	1829	2	6
664	VO THANH PHUNG	4926	2	4
		9220		
		8717		
665	LAI KHANH DUNG	6590	2	6
666	TRAN HUNG CUONG	3532	0	2
		0429		
667	HUYNH NGOC TRAM	8409	2	3
668	TRAN THI BACH LINH	0086	2	6
669	NGUYEN DUC TUAN	7181	2	6
670	TRAN THI THUY TIEN	8344	0	1
		5708		
671	TRAN NGUYEN THUY NGOC NGAN	5582	2	6
672	LE THI NHAT	7304	2	5

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
673	TRUONG NGOC TUONG	0334	2	6
674	LE QUOC ANH	6892	2	6
675	NGUYEN MANH CUONG	3272	0	4
676	TRAN THE SON	2542 4603 9531	2	4
677	TO NGOC HA	6940	0	2
678	NGUYEN NGOC PHUONG	8231 2029	2	6
679	BANH QUANG KHANH	8592 6156	0	1
680	PHAN THI THUONG	8157	1	4
681	THAN NGUYEN BAO NGHI	5448	0	2
682	LUU THUY HIEN	7735	1	3
683	PHAM VAN TRUONG	9389	2	6
684	LUU LE HOANG TRINH	6669 9130 7958	2	6
685	PHAM QUANG QUYEN	2010	2	6
686	TRAN THI HIEN	5476	1	5
687	HO THI THUY HUONG	1938	0	1
688	NGUYEN MINH TRUONG	8687	2	6
689	QUACH KHANH LAN	5004	2	6
690	PHAM VAN LONG	0916	0	4
691	BO THANH SON	3284	2	4
692	NGUYEN QUANG THIEP	8640	2	6
693	TAO QUOC THANG	0703 1920	2	6
694	KHUU THI THU HUONG	1010	0	3
695	LE PHAM QUYNH ANH	1378	2	6
696	LE THI NGUYET ANH	1491	1	2
697	NGUYEN THANH LUAN	2637 0600	0	2
698	HO NGOC MINH THU	9992	0	4
699	NGUYEN TRUONG LONG	9656	2	6
700	NGUYEN THI HONG TRINH	9556	0	2
701	NGUYEN THI HANG	7419	2	6

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
702	LE VIET LONG	6005	0	1
		9295		
703	TRAN LE TUONG VY	2223	0	1
704	TRAN THI ANH NGUYET	6947	2	6
		5751		
		4005		
705	NGUYEN MY LINH	1696	2	6
		5084		
		6524		
706	HA HIEP DONG	2344	2	6
707	NGUYEN DUC THANH	7548	2	4
708	PHUNG VAN THINH	3889	1	5
709	NGUYEN DINH TOT	3629	0	2
		0854		
		0916		
710	NGUYEN HUY VIET	2057	0	4
711	TRAN THI THU TRANG	4973	2	6
		7932		
712	TRAN NGOC THUAN	7759	2	6
713	PHAM THI KIEU TRANG	3342	0	3
		7624		
714	VO VAN PHUC	2630	2	6
715	NGUYEN BOI LAN	8321	2	6
716	NGUYEN THI KIM NGOC	8096	0	4
		7726		
		4097		
717	LE SON SU	4267	2	6
		6900		
		9186		
718	DINH CONG TOAN	8847	0	2
		8689		
		6098		
719	LE THI THUY TRANG	9793	2	5
	OMURA KAZUYUKI	3776		
	PHAM THANH TIEN	9342		
720	LE THI KIM LIEN	0155	0	1
		3860		
		5992		

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
721	NGUYEN MINH SON	5298	2	6
722	VO HOANG CAN TRUONG	9341	2	6
		1651		
		2860		
723	DUONG DINH HUY	3566	0	2
		8475		
		6022		
724	TRUONG MINH DUC	2606	2	6
		4006		
		7765		
725	NGUYEN THI HOANG NGUYEN	1720	2	6
726	VU TRAN BAO TRINH	3603	0	1
		8826		
		5179		
727	NGUYEN ANH TU	2495	2	6
728	NGUYEN HONG THANH	0806	1	3
		2053		
		1762		
729	NGUYEN LE NGOC TRAN	5918	0	4
730	DANG THANH TUNG	3533	1	3
731	NGUYEN THI HUE MINH	6106	0	4
	TO HUE ANH	0049		
732	DINH VU QUYNH HUONG	9850	1	4
733	DO THI THU HANG	5779	0	2
734	LE HUY TOAN	6314	2	6
		3706		
		2078		
735	DO MINH CHI	2077	0	1
		0920		
736	NGUYEN THI MAI	4752	2	6
737	NGUYEN TRAN TRA MY	1219	2	6
		7307		
		6483		
	TRAN THI THANH AI	4802		
		8594		
		4175		
738	NGUYEN HOANG TUAN	6684	0	4
739	TRAN TUAN DOANH	3374	0	2
740	NGUYEN PHI KHANH	4734	0	1
741	NGUYEN HUYNH LONG	7427	0	2

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
742	PHAM NAM TRUNG	7581	0	4
743	TRAN VU	5349	0	2
		7297		
		9189		
744	DANG THANH TAN PHAT	8537	0	1
745	VU THANH MAI	9976	2	6
746	NGUYEN HUU ANH HOANG	1437	0	1
747	LUU THE HAU	2052	2	6
748	NGUYEN THI HA TINH	8165	0	4
749	NGUYEN QUYNH VAN	7719	1	3
750	TRAN NHAN BAN	1899	2	6
751	THANG VAN LUONG	2820	2	6
		4550		
		6099		
752	TRAN THI MY LIEN	6771	0	2
753	PHAM VAN TU	5327	2	6
754	NGUYEN THI MAI NGA	4510	0	2
		4961		
755	NGUYEN HUU NHAN	8747	2	6
756	DUONG VIET ANH	4874	0	4
757	TA NGOC HIEU	6900	2	6
758	NGUYEN THUY DUNG	7294	2	6
759	TRINH THU PHUONG	0580	2	6
760	DUONG MANH LINH	7536	0	4
761	LE VIET CUONG	2904	2	6
762	PHUNG THI QUYNH ANH	4095	2	6
763	NGUYEN THI QUYNH	3107	2	4
764	PHAM THI LAM	2172	2	4
765	BUI DUC DUY	0407	2	4
766	PHAM NGOC TUAN	0837	2	4
767	MAI THI THUY	2230	1	2
		0844		
		1857		
768	LUONG DINH NGHI	0760	0	2
769	NGUYEN NGOC HOA	6538	1	2
770	NGO THI KHANH ANH	1929	1	2
771	NGUYEN ANH DUC	3104	0	2
		5814		
		1405		

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
772	TRAN THI HA VAN	3040	1	3
		0141		
773	NGO KIM PHUNG	0383	1	5
774	NGUYEN DINH THAO	9903	2	6
		2816		
		5741		
775	VU THI PHUONG	2505	0	2
776	CHAU NGUYEN TU ANH	0700	0	1
	CHAU THANH PHU	6831		
777	NGUYEN MINH HOANG	1890	0	4
		5723		
		7050		
778	LE THI HUYEN NGOC	8523	2	6
		4416		
779	VU THI THU HUONG	4309	2	6
780	NGUYEN DUC CUONG	0354	2	3
781	DONG THI THUY DUONG	3475	2	4
		6636		
		7763		
782	LE XUAN DUAN	8422	2	6
783	LE THI THUY	4280	2	6
784	CAO HUONG GIANG	6756	2	6
785	PHAM THI PHUONG TRINH	2150	2	6
		7396		
786	NGUYEN THE NGHIA	6445	2	4
787	NGUYEN THI VAN ANH	5331	1	3
		6438		
		5592		
788	NGUYEN CHI HIEU	9042	2	6
		5281		
789	NGO BAO LAM	7471	0	1
790	NGUYEN THUY LINH	9809	2	6
791	NGUYEN THI THAO NGAN	6030	2	5
792	THIEU NGOC AN	7408	2	6
		6608		
793	NGUYEN VAN HOA	4324	2	6
		9101		
		0279		

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
794	PHAN THI THANH XUAN	1868	2	4
795	NGUYEN THI PHUOC AN	9562	2	6
796	LE HONG HUY	1146	2	6
797	NGUYEN THI HUONG	7271	0	1
		2864		
798	TRAN THANH TU	8377	2	6
		7458		
799	PHAM QUANG SAM	1516	2	2
		9520		
		0407		
800	PHAM THI KIM MAI	1386	2	6
		2886		
		6924		
801	VO THI ANH THU	6272	0	1
		6971		
		4401		
802	NGUYEN VAN HUYEN	0913	2	6
803	CHU DINH HUNG	1257	2	6
804	NGUYEN THI NHI NUONG	9978	0	2
805	DINH NHAT TUAN	9366	2	6
806	CAO THI VAN	8077	0	4
807	NGUYEN XUAN QUANG	1368	2	6
808	NGO NAM PHUONG	3405	2	4
		0820		
		0221		
809	NGUYEN QUOC VUONG	1883	2	6
		9266		
810	MA THI MAI HUONG	1965	2	6
		5255		
		0603		
811	NGHIEM THANH HUYEN	0784	2	6
812	NGUYEN MINH KHANG	3823	2	5
813	HO VIET NHAN	2214	2	3
		4578		
		2183		
814	NGUYEN THI CAM LY	6673	1	3
815	DIEP YEN NHI	8805	0	4
816	DINH HOANG MAI	2167	0	1
817	NGUYEN TRONG NAM	2073	2	6
818	PHAM VIET THANG	6845	2	6

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
819	NGUYEN THU HUYEN	8684	2	6
820	NGUYEN VU NGOC TU	7644	2	6
821	NGUYEN DANG KHOA	4564	1	4
		1760		
		4748		
822	HUYNH CHI TAM	8695	2	3
		8230		
		9641		
823	DINH TRUNG THANH	3489	0	1
824	CAO THI HOAN	1881	2	4
825	NGO PHAN CONG DUC	0019	2	6
826	LAM TRIEU MINH LOAN	7984	0	2
827	LE HOANG VI THAO	6482	2	6
828	TRAN QUOC NHAN	8367	2	6
829	PHAM THI KIM CUONG	5678	2	6
		4035		
830	NGUYEN CAO KY	0410	0	4
831	TRAN THI HUONG	1314	0	1
		8130		
832	NGUYEN THI THANH NGA	1784	0	1
833	HOANG NGUYEN QUOC PHONG	1855	2	6
834	PHAM THI QUYEN	0859	2	4
835	NGUYEN THI THUY LAN	8706	2	6
836	NGUYEN VAN DUNG	0283	2	5
837	NGUYEN NGOC DONG TRUC	8623	0	1
838	PHAN ANH DUNG	5792	0	1
		9735		
839	BUI THI LE THI	7633	2	6
		0622		
		4139		
840	NGUYEN THI THUY DIEM	9186	2	5
		5457		
		9824		
841	PHUNG THUY TIEN	6575	2	6
842	NGUYEN DINH QUANG	0699	1	1
	NGUYEN THI THANH BINH	3876		
843	NGUYEN TRUNG KIEN	6045	0	2
844	DU THI KIM DUNG	9472	2	6
845	NGO QUOC ANH	8881	2	4

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
846	NGUYEN DUC KHANH	8099	0	2
		3847		
847	NGUYEN VAN BACH	1903	2	6
848	NGUYEN QUANG HUY	9728	0	1
849	ONG THI DIEM MY	2169	0	2
		2345		
		3031		
850	LE THANH TAM	3814	2	6
		6551		
		8478		
851	TRUONG VINH THUAN	4983	0	2
852	TRAN VAN DUC	8229	2	6
853	TA THI THUY OANH	6972	0	2
		5631		
854	NGUYEN THI HIEN	0098	1	3
855	DUONG THI THU HANG	0010	2	6
		3902		
		4827		
856	NGUYEN KIEU HUNG	1221	2	6
		4931		
857	TRAN THI NGUYET	8462	0	2
858	LY NHAN KIET	9014	2	4
859	LE VAN LONG	2082	2	6
	NGUYEN HOAI VAN	3148		
860	TRAN TUAN ANH	8616	2	6
		8536		
861	DUONG TIEN DUNG	0447	2	6
862	NGUYEN GIA DOAN	1206	2	6
863	LE THI THANH TRINH	1593	0	1
864	LE VAN DUNG	0651	2	6
865	LA VI LUAN	2539	0	3
866	DO THANH XUAN	9591	2	6
		1193		
		4717		
867	TRAN VAN HIEN	0396	2	6
868	CAO THI HUYEN MY	8057	2	2
869	NGUYEN QUANG HUNG	5192	2	6
870	PHAM HUY KHOI	7391	2	6
871	BUI THI KIM DUNG	5653	1	3
872	VAN THI BINH	5834	2	4

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
873	DINH VAN PHUC	9243	2	6
		5326		
		3044		
874	DOAN THU THUY	9915	2	6
		8947		
		4796		
875	HO THI HOA	3631	0	1
876	NGUYEN NGOC DUNG	9856	1	5
877	HO MINH HUY	4345	0	1
		9700		
		6091		
878	DAO THI THU AN	6604	2	6
879	DANG KHAC THANG	0669	2	5
880	CHU THI THUY	9859	2	6
881	PHAM VIET CUONG	0586	0	2
		5374		
		8963		
882	VU VAN SANG	7337	0	2
883	UNG THI THU THUY	2581	0	4
884	HO THI CHANH	3616	2	6
	NGUYEN THANH TUNG	9433		
	NGUYEN VAN TUAN	9624		
		9877		
885	PHAM THI THOM	5847	2	6
		0575		
886	NGUYEN THANH TUNG	1939	0	1
887	NGUYEN THANH HAI	8987	0	4
888	NGUYEN VAN ANH	4544	0	1
889	LE THANH TRUNG	7168	2	5
890	DANG TRAN TIN	8299	0	4
891	TRAN NGOC PHUONG MINH	2775	0	1
892	NGUYEN CONG MINH	0095	2	6
893	LE KIM DINH	7656	2	4
		6708		
		2555		
894	LE HOAI PHUONG	0571	0	2
895	AU DUC MANH	8392	2	6
		8418		0
896	LE THUY HANH	4562	0	4
		9942		

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
897	TRAN THI MINH NGUYET	0039	2	5
898	TRAN THI PHUONG THAO	3035	0	2
899	TRAN MINH HOANG	6460	2	6
900	NGO TU DANG QUANG	2163	1	3
		0011		
		4561		
	TRAN THI THUY TIEN	5098		
		6845		
		3181		
901	NGUYEN THI NGOC	5978	0	2
902	NGUYEN TUAN TRUNG	7047	0	4
		9026		
903	BUI TRI KIEN	2159	0	1
904	DUONG MINH THANH	1375	2	6
905	NGUYEN HOANG	5058	2	6
906	NGUYEN VAN DONG	4023	0	3
		2862		
		2003		
907	NGUYEN VAN KHIEM	0592	0	2
908	TRINH TRONG ANH	9818	2	6
		2439		
		9716		
909	LE THI HONG NHUNG	1493	0	2
910	BUI QUANG DU	3185	1	5
911	NGUYEN THUY LINH	9209	0	4
912	LE THAI TRANG	5176	2	6
913	NGUYEN THI THU HIEN	1994	2	3
		6605		
914	HUYNH LE LE	0993	2	6
915	NGUYEN PHAM DINH THANG	5840	0	4
916	TRAN VAN BIEN	4166	0	4
917	NGO MINH CUONG	4880	2	6
918	BUI THI HOA	1852	0	1
919	MAI THI LAN	0294	2	6
		1360		
		3865		
920	NGUYEN VAN PHA	8713	2	6

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
921	TRAN THI BICH THUY	1171	1	4
		4417		
		6114		
922	LE THI HANG	9273	2	6
923	NGUYEN MINH DAT	7596	0	2
924	NGUYEN VAN QUAN	4276	2	6
925	LE JONATHAN MINH	0451	1	3
		3621		
926	NGUYEN THI KIEU DUNG	0243	0	1
927	NGUYEN TIEN DUY	5563	0	1
928	HUYNH THI VIET TRINH	0194	0	3
		5176		
		5762		
929	PHAM PHU NGHIA	6518	0	1
		4980		
930	NGUYEN HUU TUNG	1485	1	2
931	GIANG THI NGA	2020	2	6
932	NGUYEN THI NHI	9201	2	4
933	TRINH DIEU HIEN	6183	0	2
		7435		
934	LE THE DAT	5174	0	2
		0891		
935	TRAN HUU THANG	7205	2	6
936	THACH HIEU TRUNG	0597	0	1
937	TRAN NGOC CHAU	4063	2	6
		5412		
		5179		
938	TRUONG THI HUYEN	8104	2	6
939	TRAN HONG QUAN	3704	2	4
940	TRAN HOAI TAM	7800	0	2
941	NGUYEN THI NHAN	1417	2	6
942	NGUYEN THI HONG HANH	4738	0	2
943	HOANG CONG CHINH	5754	2	6
		8617		
		7219		
944	NGUYEN THI THANH MAI	6113	0	4
		6163		
		9946		
945	NGUYEN HOAI NAM	4663	1	5
946	TRAN THI NGA	9613	0	4

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
947	NGUYEN PHUOC NGHIA	2020	0	1
948	DAO THI KIM KHANH	3899	0	4
949	TRUONG GIANG NAM	2022	2	6
950	TRAN THI THUY ANH	4420	2	4
951	TRAN THI THUY KIEU	3616	1	3
		6424		
		8172		
952	TRUONG DUC TRUNG	0971	0	2
953	TRAN DUY HOANG	9627	0	4
954	MAI HOA	5587	2	6
955	VO HONG NGOC LOI	2818	2	6
956	LE THI XUAN LY	5553	0	4
957	PHAM ANH QUOC	5799	2	4
		7523		
		0145		
958	DO THI HOA	3499	2	6
959	NGUYEN THI MUI	5720	2	4
960	HA THANH TUNG	7233	2	6
		5713		
		6823		
961	DOAN THI THU THUY	1496	0	4
		5867		
962	NGUYEN VAN SON	6486	2	6
963	NGUYEN THI KIEU LINH	3139	0	1
964	CHUNG PHOI PHOI	5490	2	3
		1443		
		1703		
965	NGUYEN THI HONG NGOC	5763	2	6
966	PHAM VIET ANH	4820	2	6
		3908		
967	LE THU HUYEN	7313	2	6
		0561		
		6606		
968	NGUYEN THI MAI ANH	5796	0	1
		7375		
		7445		
969	LAI HONG HAI	8004	2	6
970	DUONG LIEN KIET	0655	0	1
971	NGUYEN THI YEN	1236	0	2
972	BUI UYEN KHANH	0152	1	3

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
973	HOANG THI THUY CUC	8236	2	5
974	DAO UYEN QUYNH ANH	2986	2	6
975	TRAN VAN TAI	3412	0	4
976	LE THUY TRANG	3695	2	4
		2257		
		2610		
977	HUYNH TRUNG HIEU	6442	2	6
		9679		
		2123		
978	VU THI VAN HA	5611	0	2
979	LE THUY THANH THUY	4483	0	3
		4561		
	TRAN DUY HA	5429		
		1478		
980	NGUYEN VAN NGHI	0016	1	3
981	PHAM DUY	5431	1	4
982	NGUYEN HOANG DIEU LINH	5641	2	6
983	NGUYEN KHAC HUU	1985	2	6
984	NGUYEN XUAN KIM	7407	0	1
985	TRUONG VAN GHE	3018	2	6
		7418		
986	WANG HONG VAN	1236	2	6
987	TRAN THI PHUONG THUY	8206	0	1
		2215		
		8950		
988	DOAN NGOC GIANG	4102	0	2
		8754		
989	DAU KIM NGAN	7863	0	1
		6393		
990	LE VAN TUAN	2227	2	6
		9756		
991	HA LAN HUONG	5144	2	6
		7784		
		0188		
992	NGUYEN NGOC GIAU	6626	2	6
993	VU DUC LONG	0646	0	1
994	NGUYEN VU HUONG THAO	7743	0	1
995	NGO THI TUYEN	9271	0	2
996	LAM HONG THAO	8028	0	2

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
997	VU THI NGA	1401	0	1
		5292		
		9456		
998	NGUYEN TRAN THANH NGOC	0020	2	4
999	TRAN THI TUONG VI	7174	2	6
1000	DUONG THI HAI YEN	3126	1	5
1001	DAM HOANG HIEU	3289	2	6
1002	TRAN DAI DUONG	9932	0	1
		1794		
		8870		
1003	TRAN THI VAN	8598	0	4
1004	DUONG TUAN HOAN	2053	2	6
		2496		
1005	NGUYEN TUAN VU	8567	0	2
		9840		
		2837		
1006	TRAN ANH TUYET	3132	2	6
1007	NGUYEN THI THANH THAO	4144	0	1
		5354		
		8479		
1008	DANG MINH NGOC	8368	2	6
1009	NGUYEN HOANG PHI	4381	2	4
1010	NGUYEN HONG NHUNG	5264	2	6
1011	PHAM THI THOA	8697	0	1
1012	LE MINH KHUE	9608	2	6
		7362		
1013	LE THI HOAN	5801	0	4
1014	TRAN THI THU HUONG	1579	2	5
		8197		
1015	TRAN THI THANH HIEN	4285	2	4
1016	NGUYEN KIM LIEN	6973	2	6
		1134		
		5723		
1017	DAU HONG HA	9685	2	6
1018	NGUYEN QUANG TRUNG	9696	0	1
		2507		
		8460		
1019	NGUYEN THI THANH THUY	2004	2	6
		4765		
		8417		

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
1020	TRAN HUU YEN LOAN	9402	1	5
		8657		
		5581		
1021	NGUYEN THI HONG TRANG	5833	2	6
		0318		
1022	PHAM THI THU HA	0478	0	1
1023	TRAN LE ANH TUAN	2290	1	2
1024	NGUYEN PHUOC DAI LOC	7507	0	1
1025	NGUYEN THI BICH	4023	2	4
1026	NGUYEN VAN TOAN	9903	0	4
1027	DANG THI HUONG	1572	0	3
		7263		
		5660		
1028	DO VINH QUANG	0728	2	6
		3654		
1029	NGUYEN HOANG YEN NHI	4364	2	6
1030	VU HOANG SON	3046	0	2
1031	DANG THU PHUONG	3568	0	4
1032	PHAM ANH TUAN	9000	0	1
1033	NGUYEN TRUNG TIN	2351	2	6
		7863		
1034	LIEU THI THANH TRUC	8769	2	4
1035	LE HUNG VUONG	3985	2	6
1036	DO VAN KHIEM	2898	2	6
1037	THAI QUOC DIL	0273	2	6
		1609		
		6826		
1038	NGUYEN ANH TRIEU	9463	2	6
		8143		
1039	NGUYEN THI THU TRANG	3841	2	6
1040	NGUYEN NHU BACH	5339	2	6
1041	BUI THI KIEU THU	9430	0	1
1042	TRAN THI TU TRINH	2718	0	3
1043	LUONG HOANG MINH	2413	1	3
1044	DOAN THI YEN	4079	2	4
		5244		
		8210		
1045	NGO THI THU HA	9966	2	6
1046	NGO MINH TIEP	2847	2	6
1047	HOANG HA PHUONG	0773	2	6

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
1048	LE VIET TUAN VU	2721	2	6
1049	NGUYEN VAN TUAN	1994	2	6
		3244		
1050	TRINH THE LONG	6657	2	6
		6458		
1051	VUONG KIM CHAU	8943	0	2
1052	PHAM NGOC THINH	4827	0	2
		6315		
		9731		
1053	LE THI THUY TRANG	2674	0	2
1054	LE VIET XUAN	7134	1	5
		6715		
		6872		
1055	TRAN PHUONG HOA	1395	0	2
1056	HOANG HANG NGA	8522	0	2
1057	VI NGUYEN HOANG ANH	3261	0	1
1058	HOANG THI NGOC ANH	4989	0	2
1059	NGHI THI HONG HANH	3361	2	6
1060	NGUYEN THI HOA	4561	0	2
1061	TRAN THI LUYEN	6011	0	4
1062	LE THI NHUNG	8991	2	6
1063	NGUYEN NGOC SUNG	5256	2	6
1064	LE TUONG LAP	8483	0	3
1065	PHAM THI PHUONG THUY	1745	2	6
1066	MAI THI QUYNH HUONG	2508	2	4
		0461		
		6005		
1067	TRAN THI NHUNG	4286	2	4
1068	NGUYEN DUC TAO	2200	0	2
1069	PHAN THIEN HOANG	8221	2	4
1070	DO THI NGOC MINH	2250	0	1
	NGUYEN PHUOC NHAN	4367		
1071	PHAM THI HONG NHUNG	6531	2	6
1072	PHAM DUY DONG	6675	2	6
1073	NGUYEN VAN LONG	5543	2	4
		5685		
		1474		
1074	PHAN THI THANH TRA	4989	1	3

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
1075	NGUYEN THI THU LAN	7418	2	6
		7622		
		4899		
1076	LE THI HONG NHUNG	2123	2	6
		3828		
1077	DINH THU HUONG	1717	2	4
1078	NGUYEN DUC TIEN	0120	1	4
		1354		
		9276		
1079	TRAN THI MY CHAU	0498	0	2
		1729		
1080	NGUYEN VAN MINH	6335	0	4
1081	LE PHUOC TAN	2736	0	1
1082	DUONG NGOC HUNG	4135	2	6
		7466		
		0645		
1083	TON QUANG THANG	9792	2	6
1084	HA DUY PHUONG	0542	2	6
1085	NGUYEN DUC HUNG	4845	2	6
1086	LE THI BICH THUY	7275	2	4
		5384		
		1777		
1087	NGUYEN THI DUOC	0538	2	4
1088	TA HUYEN TRANG	8963	1	3
		1811		
		8609		
1089	NGUYEN PHI LONG	3176	0	1
1090	NGUYEN THI KIM NGAN	5208	2	6
		0403		
		2859		
1091	TRAN TUAN TAI	8660	2	2
		6778		
		1499		
1092	NGUYEN THI ANH CUC	6932	1	4
		5165		
		3625		
1093	TRAN THI THANH TUYEN	1855	0	4
1094	DAO PHUC THINH	7324	0	2
1095	NGUYEN ANH VIET	4794	2	4
1096	VO NGUYEN BINH	8075	2	4

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
1097	TRINH PHUONG HAO	3904	2	6
1098	TRAN THI HUONG MAI	2316	0	2
		8054		
		9018		
1099	LE VAN TUAN	2104	0	3
1100	LUONG MY HANH	0939	2	6
		2348		
		5061		
1101	LE SON HAI	3785	2	5
1102	BUI THANH LIEM	0686	1	2
		1647		
		2086		
1103	NGUYEN HOAI NAM	6966	2	6
1104	VU THI KIM THANH	4255	0	1
1105	NGUYEN MINH QUANG	3804	1	5
		8503		
		9113		
1106	NGUYEN TRAN THUY TRANG	7137	0	2
1107	TRAN HUU HIEN	4071	1	3
1108	NGUYEN CONG HAO	7829	0	2
1109	HO THI Y MINH	4105	0	1
1110	TRUONG LE KHANH VY	4092	2	6
1111	TRUONG DO MINH PHAT	7444	0	3
		1151		
1112	NGUYEN DAC MINH	3167	2	6
1113	NGUYEN THI PHUONG	1259	2	6
1114	NGUYEN THI THU THUY	0053	0	3
		7757		
		0136		
	TRAN CONG THANH	5581		
		6029		
		7796		
1115	HUYNH THI NHU AN	9726	1	4
		1865		
		4972		
1116	LE QUOC VIET	9721	2	6
1117	NGO VAN HIEP	4768	2	6
		2983		
		9843		
1118	TRAN THI THANH TAM	0471	2	5

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
1119	DO NGOC TUYEN	6360	2	6
		8966		
	DO VU NAM SON	3493		
		0230		
		1486		
	PHAN THI DIEU LINH	8350		
		6639		
1120	LE HAI ANH	5115	0	1
		5682		
		7213		
1121	VU DUC THANG	6417	2	6
		8024		
1122	DO LE XUAN MY	6549	0	2
1123	VUONG THANH NGA	2150	2	6
1124	VU MINH TUAN	7199	2	6
1125	HO KHANH BAO THIEN	4699	2	5
1126	DOAN THI THOA	7826	2	6
1127	NGUYEN THANH HUYEN	0474	2	2
		1579		
		3509		
1128	NGUYEN THUY ANH	8868	2	6
		6866		
		9634		
1129	MA PHAM VINH TRINH	5091	0	2
		9619		
		0640		
1130	TRUONG MINH TIN	7099	0	1
1131	DANG THI MY DUNG	4842	2	6
1132	NGO THI THUY HANG	6552	0	3
1133	NGUYEN PHUONG ANH	6603	2	6
		1835		
1134	NGUYEN DUC KHIEN	7377	2	4
1135	DINH THI TRANG	0198	0	2
1136	TRAN PHUOC HANH NHAN	6578	2	6
1137	HA TRONG DUY	3782	2	6
1138	VU THI HUONG QUYNH	4679	2	6
1139	LE TUAN TU	8492	2	6
1140	NGUYEN THI BI	0870	2	6
1141	NGUYEN QUY DINH	6870	2	4
1142	VU THI THU HUYEN	2116	2	4

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
1143	TRAN NAM SON	8994	2	6
1144	TRAN DANG KHOA	2822	0	1
		4110		
		8967		
1145	LE THU GIANG	7399	1	3
		1577		
		3157		
1146	TRAN TRUNG THANH	3128	0	2
1147	NGO DA THAO	2121	0	2
		2833		
		3638		
1148	NGUYEN CANH DUC	5585	0	3
1149	PHAM THI NHU Y	9642	0	1
1150	NGUYEN THI LE QUYEN	0271	0	2
1151	LE HUY VUONG ANH	0061	0	1
		4353		
		8349		
1152	BUI LE THANG	5358	2	6
		9100		
1153	LE THANH HUYEN	3181	1	3
1154	NGUYEN THANH BINH	2736	2	6
1155	NGUYEN THI MY NHUNG	2478	2	6
1156	NGUYEN DANG KHOA	2680	1	3
1157	PHUNG THI KIM LIEN	7820	2	6
1158	DANG QUOC THAI	7498	2	2
1159	CHU LE BAO LAN	9952	2	4
	LE THUY PHUONG	0632		
1160	BUI HUY HUNG	0355	2	6
1161	NGUYEN ANH THAO	1821	1	3
1162	TRAN THI BE	9822	0	1
		1574		
		3898		
1163	LUU THI NGAN	7190	0	4
1164	VU KHANH LY	3467	2	6
1165	CU ANH QUAN	1039	0	2
		3326		
1166	PHAN NGOC TRAN	7998	2	4
1167	HO KIM NGAN	4450	0	2
		7865		
		9802		

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
1168	VU MAI NGA	3248	2	6
		0860		
		9945		
1169	NGUYEN THI NHAN	7190	2	6
1170	PHAN THI MY HUE	2106	0	3
		1477		
		6924		
1171	LE TAI BAO KHOI	2422	2	6
		2507		
1172	PHAM HUNG VI	8769	2	6
1173	HA THANH TU	3760	0	2
		3508		
		6907		
1174	BANH VI THAO	9800	2	6
1175	NGUYEN QUANG ANH	3746	0	2
		7160		
		6331		
1176	LE HUU DOAN	1901	0	2
		9667		
		8523		
1177	NGUYEN NGOC TIEN	3092	1	3
		2444		
		4027		
1178	NGUYEN NGOC SANG	6775	0	2
1179	VU NGUYEN VU	8745	1	4
1180	NGUYEN THI TRINH	3282	2	6
1181	NGUYEN THANH VAN	8587	1	3
1182	NGUYEN MAI PHUONG	2767	0	2
		4827		
		6111		
1183	DONG THI BICH HANH	4122	2	4
1184	LAM MINH DU	2214	2	6
		4691		
		0863		
1185	NGO CHI CUONG	0309	0	2
	PHAM THI THUY MUI	3151		
1186	NGUYEN THAI	9368	0	2
		0996		
		7707		

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
1187	PHAM VAN HUNG	6520	2	4
		9378		
		9627		
1188	NGUYEN THI THU HUYEN	7405	0	1
1189	TRAN QUOC HUNG	2810	0	4
		5727		
		4733		
1190	VU TUAN ANH	7907	0	2
		9211		
		8234		
1191	NGUYEN QUOC DUY	2365	2	4
1192	AU THI NGUYEN	7365	2	6
1193	NGUYEN DUC QUANG	1932	0	2
1194	TU HUU DIEU	6873	0	2
1195	LUONG QUOC TUAN	2565	2	6
		1952		
		0833		
1196	NGUYEN THI BICH THUY	2689	2	6
1197	HUYNH LY HOAI TAM	3232	0	3
1198	DANG THI THANH	9974	2	4
1199	LE TOAN THANG	8400	0	1
1200	TRINH THI BICH NGA	5704	2	2
		6923		
		0867		
1201	LE MINH TRIET	6279	2	6
1202	TRAN NGOC DUNG	7086	2	4
1203	DINH THI MINH	1553	0	1
1204	PHAM VAN HOA	6024	0	4
1205	DANG MINH DUC	5682	0	1
1206	DANG THI HUYNH THUONG	1043	2	6
1207	TRANG VAN THANH	2648	2	6
		4968		
		7247		
1208	NGUYEN THI NGOC TRAM	9525	2	6
		3170		
		6741		
1209	TRAN THI CAM TU	7410	0	2

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
1210	TRAN PHUONG ANH	7602	2	6
		4336		
		9873		
1211	VU THI BICH NGOC	1412	0	1
1212	PHAM VAN BA	6545	0	1
1213	TU ANH TU	4879	0	2
1214	NGUYEN XUAN LAM	0367	2	4
1215	CHUA CHUN FONG	0959	2	5
1216	TRAN TO UYEN	9948	0	4
1217	LAM VAN PHAT	1943	2	4
1218	NGUYEN DUY HOA	3422	2	6
1219	DANG DIEM HUONG	4313	2	6
1220	DO MINH DUC	7837	2	5
1221	TRUONG THI MY DUNG	9290	0	4
1222	TRUONG VAN TRON	0228	2	6
1223	LE DUC MINH PHUC	8201	2	6
1224	LUONG HUU HAI	3595	1	3
1225	VU VAN CONG	0656	2	6
		1326		
		4142		
1226	PHAM DUONG THI	1576	2	6
		0127		
		2083		
1227	DINH CONG THIEN	6438	2	6
		6390		
		8940		
1228	TRAN HOANG QUOC BAO	3008	2	6
1229	NGUYEN ANH DUNG	0469	0	2
		5255		
		5803		
1230	PHAN THI LINH	9453	2	6
		0905		
		3686		
1231	NGUYEN HUU LUAN	0542	0	1
1232	LE VAN NGHIEP	8833	0	2
1233	NGO KIM CHI	8793	0	1
1234	NGUYEN THANH TUNG	3035	0	2
		6946		
1235	DO THI MY THUAN	4403	2	6
1236	DO VAN DUC	7833	0	2

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
1237	DAO THU HUONG	5875	0	1
1238	DO THI LUONG	9878	2	6
1239	TRAN VIET LINH	3089	0	4
1240	LE THI HUE THU	3354	0	4
		5640		
1241	NGUYEN KIM CHI	2730	2	6
1242	KIEU THI HANG	9258	0	4
		2050		
		1868		
1243	BUI THI HOANG DUNG	9858	2	6
1244	LE KHAI HOAN	1104	0	2
		7632		
1245	VO MINH DANG	3316	2	6
		3937		
		4989		
1246	TRUONG THI MY HE	9036	0	1
1247	DO HUYEN TRANG	8004	2	6
		6638		
		3842		
1248	TRUONG THAI THANH	7182	2	6
1249	LE THI KIM OANH	5349	2	4
1250	PHUNG THI HONG NHUNG	2953	2	2
		9377		
		2343		
1251	DAO TRUONG VUONG	9173	0	4
		7527		
		3086		
1252	LE THIEN KIM	0220	0	4
		4084		
		4824		
1253	BUI VAN KET	2313	1	3
		2413		
		1484		
1254	BUI THANH VUONG NU	7912	2	4
1255	PHAM HAI VAN	8891	2	4
1256	TRAN TRUNG THANH	4810	2	6
1257	TRUONG THI THANH NHA	8491	2	5
1258	TRAN THI BE THAO	6374	0	4
1259	NGUYEN NHU NGHIA	0086	1	3

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
1260	HO LE HOAN THANH	6596	0	1
		5244		
1261	TRAN DANG HAI	2120	2	6
		7156		
		5855		
1262	CAO VAN THONG	9851	0	2
1263	NGUYEN MINH HUY	4170	2	6
		9027		
1264	NGUYEN VAN DONG	1143	2	6
1265	NGUYEN THI THUY TRANG	0113	2	6
		3186		
		6857		
1266	CHAU OAI	0120	1	3
1267	LE VU LUAN	5403	1	4
1268	TRAN NGUYEN MINH AN	9335	0	4
		9505		
		7477		
1269	HUYNH THI HONG THAM	3807	0	1
1270	PHAM THI THANH NHAN	6465	0	1
		7366		
1271	NGUYEN THANH THAT	8534	1	4
1272	NGUYEN THI ANH	6242	2	6
		6641		
1273	NGUYEN VIET HA	4008	2	6
		3738		
		4740		
1274	NGUYEN VAN HIEP	3308	2	6
1275	CAO VAN VU	1897	1	3
		7791		
		2389		
1276	NGUYEN THI AI	1517	0	4
1277	DINH LUONG NGUYEN	7351	1	5
1278	NGUYEN NHAT DUONG	5589	2	4
1279	HOANG THI NGOAN	6351	0	4
1280	MA THANH THIEN	4731	2	5
1281	NGUYEN XUAN LUU	1014	2	6
		2530		
		8344		

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
1282	NGUYEN VAN MINH	3946	0	4
		4838		
		3699		
1283	LE MINH NHON	6017	2	6
1284	DOAN BAO TRUNG	8737	0	4
1285	DUONG NGOC THANH	5965	0	2
1286	NGUYEN MINH HIEN	7645	2	6
1287	NGUYEN VAN DUNG	3890	2	6
1288	NGUYEN DUC DUY	2617	0	1
		3009		
		9786		
1289	DO THE VINH	1725	0	4
1290	NGUYEN THI VAN ANH	6228	0	4
		8876		
1291	NGUYEN THU HA	3628	0	2
		9470		
		4440		
1292	NGUYEN THI TAI	8791	0	4
1293	PHAM DUY ANH	0490	2	6
1294	NGUYEN THU TRANG	4857	0	1
		5900		
		8246		
1295	BUI THI TIEN	9365	0	3
	NGUYEN HUU TRUNG	2127		
		2234		
		2412		
1296	NGUYEN QUOC CUONG	1991	0	1
1297	NGUYEN VAN ANH	4093	0	1
1298	TA DUY KHUONG	4003	2	6
		7862		
		8921		
1299	BUI ANH TU	0206	0	2
	PHAM THI HIEN	4944		
1300	NGUYEN THI NHAN	7966	0	1
		4111		
		2289		
1301	NGUYEN CHI CUONG	2980	2	6
		9150		
		6828		

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
1302	NGHIEM THI HUONG	3077	0	2
		2894		
1303	NGUYEN THU HUONG	5547	2	5
		8072		
		9325		
1304	NGUYEN THI HONG CHIEN	0646	0	1
1305	VU THI HAU	1988	2	6
		6881		
		3788		
1306	DANG HONG NGOC	1522	1	2
1307	LUU THI NHUNG	1930	0	1
1308	NGUYEN THI THU HIEU	4023	0	2
		6708		
1309	NGUYEN THUY VAN ANH	7884	0	1
1310	VU DIEU THUY	6979	0	2
		3570		
1311	NGUYEN LE MINH HUYEN	0346	2	6
		0540		
		5929		
1312	NGUYEN VAN LOI	9509	2	6
1313	NGUYEN DINH QUYET	0053	0	4
		2453		
		0526		
1314	NGUYEN THU THUY	8775	2	6
		7033		
		3981		
	PHUNG THANH BINH	1323		
		7682		
		3301		
1315	TANG VINH	6118	0	3
1316	NGUYEN THU HUONG	9969	2	6
		5176		
		2691		
1317	CHAU LE NGOC TAN	9432	0	3
1318	PHAN THANH QUOC TUAN	2075	0	4
1319	TRAN DUY HOANG	5146	1	3
1320	NGUYEN THI NHU GIANG	4922	2	6
		2909		
		3002		
1321	NGUYEN XUAN CHUC	6441	0	2

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
1322	NGUYEN THANH NHAN	8752	2	6
1323	LE HONG SON	7551	0	1
1324	TRAN HUU CUONG	6647	2	3
		8150		
		3906		
1325	NGUYEN VAN NGO	1849	1	3
		0650		
		9023		
1326	NGUYEN DUC THUC ANH	8993	2	4
		4972		
		5131		
1327	LE THI MINH	8950	0	1
1328	DOAN THI KIM NGOC	4019	2	4
		9567		
1329	NGUYEN THI KIM NGAN	2290	2	4
1330	TRAN THI PHUOC CHAU	9408	0	2
		7477		
		8292		
1331	MAI NGOC BICH NGA	8125	2	6
		5944		
		1058		
1332	NGUYEN NHA UYEN	7599	0	1
1333	TRAN KIM PHUNG	2669	2	6
		0822		
		3180		
1334	TRAN QUYEN	6693	2	6
		7519		
1335	CAO NGUYEN THUY	6743	2	6
		3947		
		7695		
1336	NHAM THI THANH HA	0805	2	6
1337	NGUYEN DUC TOAN	0494	0	1
		0984		
		9431		
1338	TRAN THANH DONG	2070	2	5
1339	NGUYEN THANH QUAN	0821	2	6
1340	NGUYEN ANH H XUAN VIET	8974	0	4
1341	NGUYEN THI THANH PHUONG	3623	2	4
1342	BUI THI TRA MY	3182	0	1

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
1343	NGUYEN VAN MINH	1708	2	6
		4916		
1344	NGUYEN THI NGOC THAO	5018	2	4
1345	CAO VAN NAM	3701	2	6
		3581		
		5950		
1346	LE THI PHUONG THU	8310	2	4
		0305		
		5895		
1347	TRAN THI CUC	0438	0	4
		0016		
1348	CARLOS VELHO	2005	0	2
1349	NGUYEN THIEN PHUC	3583	0	4
1350	PHAN HUY QUOC	8526	2	6
1351	NGUYEN LINH TRANG	4833	2	6
1352	BUI THANH HAI	4109	1	2
1353	DINH TRUNG HIEU	3720	0	4
1354	PHAM VAN DIEP	1956	2	6
1355	TRAN THI PHUONG THAO	1616	0	2
1356	HOANG NGUYEN TUNG	4444	2	6
		4812		
		9739		
1357	PHAM THI THANH	9636	2	4
1358	HOANG HONG DIEP	7421	0	2
1359	PHAN THI NGOC LY	0927	1	2
1360	NGUYEN SY VIET	5082	2	6
1361	VU TRUNG KIEN	6014	2	5
1362	TRUONG THI BE	4045	0	1
1363	TRAN THI HONG TUYET	9629	0	2
1364	NGUYEN THI VAN HUONG	7277	2	6
1365	VO DINH VUONG	7693	2	6
1366	LE THI THUY TRANG	2857	0	2
1367	DOAN TRUNG KIEN	1823	2	6
		2232		
		0333		
1368	NGUYEN VIET KHOA	1597	2	6
1369	PHAM THI ANH	0276	1	3
		0848		
		2582		
1370	LE THI THU HA	1549	2	6

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
1371	MAI THANH HAI	1777	0	4
1372	NGO THI HOANG YEN	5596	0	2
1373	NGUYEN HAI DANG	3791	0	2
1374	TRAN QUOC TUAN	8764	2	5
1375	MAI DOAN KHANH	8512	0	2
1376	NGUYEN ANH THU	2723	2	6
		3132		
1377	NGUYEN TRUNG VIEN	7883	1	3
		8763		
		9017		
1378	NGUYEN THI CAM TU	8107	0	1
1379	NGUYEN THI NHU HIEN	1410	2	6
1380	HUYNH SON NAM	8949	2	6
1381	TRAN THI KIM PHUONG	5568	0	2
1382	NGUYEN THI NGOC ANH	3433	2	6
1383	DO THI LAN HUYEN	0615	2	4
		9130		
1384	HA PHUONG LINH	2461	2	6
		6158		
		5755		
1385	NGUYEN DANG QUANG	0365	2	6
1386	NGUYEN THI TRA MY	2146	2	6
1387	HO DUY HON	0219	2	6
1388	LA THUC OANH	1894	1	3
		4540		
1389	TRINH MINH MY PHUONG	9890	0	1
		1626		
1390	TU MINH QUAN	1716	0	2
1391	LAM VAN KHAI	4539	1	5
1392	LUU QUOC TUAN	6652	2	6
		5916		
		7219		
1393	NGUYEN THI HAI BINH	3749	2	6
		5911		
		7308		
1394	PHAM THI MAI DUYEN	2012	1	3

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
1395	HUYNH QUOC DAT	1326	1	3
		3727		
		6411		
1396	DO DUC HAI	6860	1	5
1397	TRAN THI THUY DIEM	5595	2	6
1398	LE HUY THONG	4124	2	6
1399	LEU THI HOA	0914	2	6
1400	NGUYEN DANG TUAN ANH	1747	0	1
1401	TRUONG THI THAO	7499	1	3
		3281		
		1980		
1402	NGUYEN KHANH VAN	8404	2	6
		2025		
		1872		
1403	LY TAN PHAT	0335	2	4
		6438		
1404	NGUYEN NGOC THANH	1598	0	4
1405	NGUYEN THI THANH DIEU	8514	0	2
		7446		
		4099		
1406	LUU LAN LINH	6457	1	3
		6752		
1407	PHAM TUAN ANH	2126	1	3
		5813		
		6136		
1408	HOANG THI NGOC HAN	2805	0	1
1409	TRAN TUAN ANH	6695	2	6
		7077		
		4627		
1410	NGUYEN HUNG SON	5279	2	6
1411	NGUYEN TONG THUAN	6605	2	6
		3535		
		8931		
1412	TRINH BINH MINH	7135	0	2
1413	BUI VAN THANG	8577	2	6
1414	NGUYEN DUC CHUYEN	9808	0	1
1415	NGUYEN CAT LUONG	1084	2	6
		2703		
		5373		
1416	LAI VAN CHIEN	3383	2	6

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
1417	NGUYEN HONG NHUT	8462	1	3
1418	NGUYEN HA PHUONG	5045	2	6
1419	DO THI MY DUNG	2107	0	1
1420	MAI THANH HA	2474	0	1
		8334		
		9443		
1421	TRAN HUU PHUONG	1318	1	5
		3099		
		5006		
1422	NGUYEN NGOC DIEP LINH	9305	2	6
1423	TRINH THI THU HA	4277	0	2
1424	NGUYEN LAM HOANG NHUT	7295	0	3
1425	NGUYEN NGOC TRIEU MINH	2661	0	4
1426	TRAN DINH NGOC	5416	2	6
		6394		
		9366		
1427	NGUYEN THI AI VY	6061	1	4
		0123		
		3517		
1428	NGUYEN THI GIANG	7124	0	4
		9458		
		4548		
1429	NGUYEN THI THUY DUNG	0719	2	6
1430	NGUYEN THI THANH THAO	6360	0	1
1431	NGUYEN DAC DUY	6157	2	6
1432	TRAN HUU TUAN	9314	0	1
		1554		
		9573		
1433	NGUYEN PHI LONG	0556	0	2
		9131		
		6782		
1434	PHAN NHAT TAI	1823	2	6
1435	HO QUOC VY	9723	1	5
1436	LUU HUU CHUAN	5509	0	1
		7160		
		8656		
1437	NGUYEN HUU TOAN	2617	0	1
		5271		
		5948		
1438	VU HUYEN TRANG	6534	1	3

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
1439	NGUYEN NGOC LINH	1934	2	3
1440	LE KHAC LAM	6016	0	4
1441	HO ANH DUC	9667	1	3
1442	NGUYEN THI YEN	7220	0	2
		9201		
1443	NGUYEN THI MINH HOI	2706	2	5
		9843		
		4231		
1444	DIEP QUOC HUY	5434	0	1
1445	BUI THI HOANG ANH	8318	0	1
	PHUONG VAN NHON	7083		
		4280		
		5523		
1446	LUU TUAN HUNG	0570	0	4
		2125		
1447	NGUYEN THI HOAI HUONG	6105	2	6
1448	DINH VAN TRONG	2561	2	6
1449	NGUYEN TRONG VAN	7303	2	6
1450	DINH THI HONG	5226	1	3
		6678		
1451	LE HOAI THUONG	6884	2	6
		9611		
		9917		
1452	VU THI QUYNH ANH	5715	2	6
		5740		
1453	NGUYEN HUU TIN	1883	0	2
		8407		
1454	NGUYEN THI MONG TUYET	2237	1	2
		3714		
		7751		
1455	NGUYEN KHANH TOAN	1243	1	2
		3918		
1456	LE THU THAO	0111	0	2
1457	NGUYEN THI TOI	2711	0	2
1458	DINH VAN PHONG	3721	2	5
1459	NGUYEN VU THUY SAM	2248	2	6
1460	NGO VIET CUONG	4844	2	6
1461	CUNG VAN ANH	9268	2	6
1462	NGO NHAT DUY	1516	1	2
		9516		

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
1463	NGUYEN NHAT ANH	4770	2	4
	NGUYEN THI THUY HANG	1863		
		2905		
		5494		
1464	TRAN THI UYEN TRINH	0586	0	2
		2891		
		7690		
1465	PHUNG HAI NHU	5208	2	6
		4445		
		0845		
1466	NGUYEN PHUONG ANH	2867	2	3
		3413		
		9129		
1467	QUAN THI KIM LIEN	4919	0	1
1468	HOANG THI MAI HUONG	2610	0	2
1469	NGUYEN CONG HUY	8606	0	2
		7577		
		6395		
1470	LUU CAM HUNG	2272	0	2
		0718		
		0178		
1471	NGUYEN THI AI NHI	1875	0	1
		4766		
		2549		
1472	NGUYEN TRA MY	1216	0	3
		5921		
		2196		
1473	TRAN TRUNG DUNG	0255	1	2
		0653		
		8011		
1474	NGUYEN THI KHANH LY	2799	0	1
		0089		
1475	LE THI MINH NGUYET	2500	1	4
1476	NGUYEN THI KIEU TRANG	3882	2	6
1477	PHAM THI THU HUONG	3529	0	2
1478	NGUYEN THI TRANG	4062	0	1
1479	HUYNH THI MY DUNG	0238	2	6
1480	NGUYEN TUONG TRONG	0415	2	6
1481	NGUYEN TRUNG HIEU	8232	2	6

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
1482	HO THI THUY	5922	0	1
		3604		
		0126		
1483	DINH MANH LINH	8845	2	6
1484	PHAM HO TRUNG HIEU	8536	1	3
1485	NGUYEN NGOC KHUE	0214	2	4
		7717		
		1185		
1486	DUONG TRONG NGHIA	5411	2	6
1487	NGUYEN PHUONG QUY	0852	2	6
		7436		
		5166		
1488	TRAN THAI TUAN	8703	0	3
1489	TRAN THI HONG	4012	1	3
1490	HOANG VAN BINH	8545	0	4
		3804		
1491	LUONG NGOC KHAI HOAN	0414	0	1
1492	LE HOANG THUAN	1526	0	2
		0865		
		7051		
1493	MAI THI PHUONG THUY	6708	2	6
1494	DAO THI NHUNG	4091	0	3
1495	THANG PHUONG MAI	2784	0	3
1496	BUI THI THANH	6216	0	1
		1556		
		6353		
1497	LE NGOC THANH	7942	0	2
1498	DUONG THI THANH HUYEN	3172	0	2
		5444		
1499	NGUYEN HANH TRANG	2755	1	4
		8670		
		6967		
1500	NGUYEN THI HOAI LINH	8698	0	2
1501	TRAN THI DUYEN	4228	1	2
1502	NGUYEN THU HA	1176	0	4
1503	TRAN THI HAI YEN	2971	2	6
		5530		
1504	LE HONG HANH	9915	0	1

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
1505	LE XUAN SANG	4749	2	6
		1959		
		2838		
1506	KIEU THI MY HANG	7626	2	6
		5411		
1507	PHAM THUY QUYNH	0391	0	4
		2764		
		2883		
1508	NGUYEN VU QUANG	5883	0	3
		6392		
		9166		
1509	NGUYEN VAN TIEN	6598	1	5
		4033		
		1323		
1510	THAI THUY LINH	5009	0	1
1511	LE THI THANH NHAN	2847	2	4
		9365		
1512	NGHIEM NGOC BINH	2887	0	3
		2523		
1513	LE QUYNH TRANG	8020	0	2
1514	CHU THI VAN ANH	0237	2	6
1515	NGUYEN NGOC LONG	1688	1	3
		3240		
		5717		
1516	NGUYEN TRUNG THANH	8468	2	4
		9641		
		0978		
1517	NGUYEN THI TO HOA	6471	0	4
1518	NGHIEM VAN MANH	0557	2	6
		6533		
		4091		
1519	NGUYEN THANH HUNG	1537	2	6
		2715		
		7786		
1520	NGUYEN THI MY PHI	9064	0	1
1521	NGO TRIEU VI	8526	2	4
1522	LE THI KIM DUNG	3224	0	2
		3526		
		3030		

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
1523	LUONG THE VINH	9208	2	2
		5308		
1524	NGUYEN VY CHAU TRAN	5106	2	4
1525	TRINH HUU LUONG	4217	0	2
1526	DOAN THI VAN THUY	8022	0	1
1527	DAM THI HUYEN TRANG	3766	0	2
1528	NGUYEN XUAN TRUONG	0596	0	2
		3020		
1529	NGUYEN PHUONG THAO	2633	0	4
1530	TRAN QUYNH ANH	2083	2	6
1531	HUYNH THAI THAO	9224	0	1
1532	NGUYEN THI TAM	6169	2	5
		6886		
		0992		
1533	LE VIET ANH	5472	2	6
1534	LU QUI KHANH	1959	0	1
		4934		
		5006		
1535	LE QUANG HOANG	4161	2	4
	NGUYEN THI THUAN ANH	7865		
1536	LE HOANG THUY NGAN	9362	2	4
		1137		
1537	NGUYEN THI THU TRANG	2952	0	3
		4706		
		2541		
1538	NGUYEN DANH DOAN	0145	1	4
1539	VAN CONG HOANG PHUC	0493	0	2
		2160		
		3867		
1540	TRUONG THI TRAM	0735	0	1
		7813		
1541	NGUYEN THI NGUYET HUONG	9769	1	2
1542	VY DUC HANH	1202	0	3
1543	TRUONG THI HIEN	2633	0	4
1544	NGUYEN TRONG HAO	2540	2	5
1545	LE THI THUY LINH	0696	2	6
		0750		
		7356		
1546	LE THUY TRANG	9425	0	4
1547	DOAN HUU VIET	4713	1	4

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
1548	NGUYEN VU QUYNH VI	7741	2	4
1549	LE MY NHAN	3923	0	3
		6506		
1550	VU DUC DONG	4283	2	4
1551	PHAM THI NGOC PHU	4129	1	2
1552	NGO MINH ANH	5110	0	1
1553	NGUYEN THI ANH THU	5318	2	6
		5146		
		5887		
1554	PHUNG VIET QUANG	4151	2	6
1555	NGUYEN VAN HUNG	4070	0	2
		6781		
		4560		
1556	BAO THE VINH	4875	2	6
1557	DOAN QUOC HUY	6306	2	4
		5549		
1558	DANG PHUONG LINH	0604	2	5
		5004		
		4118		
1559	PHAM ANH TUAN	9077	0	3
1560	NGUYEN MINH HANG	4645	2	6
1561	HOANG THE GIANG	0188	2	4
1562	BUI NGOC VU	5731	2	6
1563	TRAN THI PHUONG	1548	2	4
		2502		
1564	NGUYEN PHUC HAI	2676	2	2
		3749		
		3425		
1565	MAI THI PHUONG HA	0715	2	6
1566	PHAM THI THU HUONG	2071	0	2
		5599		
		9105		
1567	LE THI THANH TAM	1235	2	6
		1335		
		1162		
1568	MAI TRUONG THINH	3276	0	4
		9001		
		8565		

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
1569	LE THANH TAM	4740	1	4
		6318		
		3844		
1570	LE QUANG DAM	0953	1	5
		1671		
		5368		
1571	NGUYEN TRAN HA UYEN	0564	0	2
1572	LE TUAN ANH	1244	0	1
		5239		
		8910		
1573	LE THANH CONG	9410	0	1
		6174		
		6108		
1574	DO THI PHUONG THANH	6285	1	3
1575	NGUYEN ANH QUOC	7902	2	3
1576	TRAN DANG VIET	4974	2	6
		7702		
		8319		
1577	DO THI TUONG VY	5402	2	6
1578	NGUYEN TIEN SON	0699	2	6
		4239		
		9595		
1579	PHAN THANH THUY	2825	2	6
		4827		
		6967		
1580	NGUYEN THI THAO	3558	0	4
1581	TRAN THANH NGHIA	0851	0	1
1582	NGUYEN MANH HUNG	4224	2	6
		8082		
		7125		
1583	DO THI NHAM	5267	2	6
		0845		
		6055		
1584	NGUYEN THANH TUNG	3528	2	3
1585	LUU CONG THANG	8387	2	6
1586	QUACH VAN HIEU	9323	2	6
		6389		
		0755		
1587	NGUYEN THI NGA	7048	1	5

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
1588	PHAM VIET THAI	4855	0	4
		0549		
		3930		
1589	TRAN THI XUAN MAI	6922	0	4
1590	NGUYEN PHI HAI	4454	0	1
1591	TRAN DINH HOP	1742	0	2
		6676		
1592	HOANG NGOC HUNG	4027	2	6
1593	DAO THI PHUONG	5185	2	6
		5241		
		7075		
1594	TRAN KIM LONG	2752	0	2
		6095		
		9456		
1595	THAN VAN VINH	9156	0	1
1596	LE HONG NHUNG	1073	2	4
		3442		
		8589		
1597	VUONG BAO THANH	4684	2	6
1598	DINH THI KIM THOA	3298	0	1
		3179		
		7674		
1599	DOAN HOAI ANH	1808	2	5
		1427		
		0844		
1600	LE THI NGOC	1007	0	3
		3597		
		9908		
1601	PHAM THI NGAN	5442	2	4
1602	NGUYEN TUAN HUE	5852	0	2
1603	BUI MINH MAN	0795	0	2
1604	VO THANH LUON	1455	1	3
		1918		
		6609		
1605	HUYNH MINH DAO	3165	2	4
1606	PHAN DUC CANH	1799	2	6
		2598		
		4991		
1607	NGUYEN THI THINH	9934	2	6
1608	LE VIET ANH	2920	2	6

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
1609	NGUYEN THI NGAN	0154	0	1
		1083		
		9328		
1610	NGUYEN HOANG PHONG	2629	2	6
		8793		
		4263		
1611	LE DINH DU	2640	2	6
1612	NGUYEN THI LAM	1620	2	6
1613	DAM THI HOP	0959	2	4
		1346		
		9113		
1614	DOAN THI BICH NHUNG	5254	0	2
1615	TRAN MANH HA	5031	2	6
1616	NGUYEN DUC NAM	3135	1	3
		3254		
		8658		
1617	HUYNH HONG ANH	0553	2	6
		0670		
		4914		
1618	TRUONG THI TUONG VY	2022	0	2
		6392		
		2975		
1619	NGUYEN THI YEN	0000	2	6
		5642		
		9671		
1620	DANG DUC HA	1853	0	2
		8749		
		8469		
1621	VU HONG HUAN	6626	0	3
1622	NGUYEN THI HOAI	5673	2	6
1623	NGUYEN THI CAM TIEN	7340	2	4
1624	BUI DUY TAN	2718	0	4
		8595		
1625	NGUYEN THI KIM HOA	5592	2	6
		8710		
		0649		
1626	PHAM THI THUY	2613	2	6
		7306		
		7966		

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
1627	LY VAN	4945	2	6
1628	NGUYEN HONG PHUC	5306	2	4
1629	NGUYEN THI KIM TOAN	1021	1	3
		8834		
		8845		
1630	VO VAN PHU	5874	2	6
1631	PHAM VAN LONG	1422	2	6
1632	NGUYEN TRUNG KIEN	0159	1	3
		2166		
1633	PHAN THANH QUY	9047	2	6
1634	LE TRUNG THANH	4026	0	4
		2508		
		3323		
1635	PHAM THI MY THAO	1719	2	6
		6304		
		0295		
1636	NGUYEN HUNG MINH	2073	2	4
		6180		
		6861		
1637	HOANG NGO VIET HA	0238	1	5
1638	DUONG THI HUYEN TRANG	9807	0	2
1639	NGUYEN XUAN LUC	0297	0	4
		1704		
		3398		
1640	TANG DINH TIEN	4307	0	2
1641	LUU HUYEN ANH	5872	2	6
	LUU VAN THIEM	5944		
		8293		
		6879		
1642	DAO DUY KHANH	2394	1	3
		0215		
		9591		
1643	HUYNH TRUNG THONG	0437	0	4
1644	LE THI MINH HIEU	2996	2	6
		8450		
		8818		
1645	NGUYEN THE HUNG	1430	2	2
1646	NGUYEN THI NGOC	5975	1	5
1647	TRAN THI THAO NGUYEN	7232	0	4

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
1648	DOAN NHAT QUANG	2077	2	6
		0616		
		2119		
1649	DIEP NGOC NHAT	4549	2	6
1650	HA HAI DUONG	6504	0	2
1651	LY THI HONG UYEN	1483	2	6
1652	LAM THI QUYNH GIAO	2945	0	2
		6224		
		8643		
1653	LE VAN TAY	2662	2	6
1654	NGUYEN LE HOAI CHAU	1567	0	4
1655	DUONG VAN HOC	3599	1	3
		6979		
		8744		
1656	LE THI HOAI TRINH	1714	1	3
1657	NGUYEN MINH QUAN	5811	0	2
1658	CAO VAN THANH	9240	0	2
1659	BUI VAN HOP	8161	0	4
1660	TRAN LE KIEU LINH	0612	2	6
		1547		
		9935		
1661	PHAN THANH TUNG	7693	2	6
		8991		
		9675		
1662	PHAN THI HAN	9332	0	2
1663	LE HUYEN THU	6237	2	6
		6706		
		7823		
1664	NGUYEN THI VAN ANH	5977	1	5
1665	NGUYEN DUC HIEU	0852	2	4
		3032		
		6507		
1666	NGUYEN THANH DUONG	5099	2	6
		0316		
		5495		
1667	NGUYEN KHANH LY	3979	0	2
1668	PHAM THI THANH NGOC	3958	0	1
1669	NGUYEN THI NHUNG	9974	0	4
1670	BUI THI BICH THUY	3159	2	4

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
1671	DUONG TUAN ANH	3077	2	6
		3717		
		9653		
1672	HO THANH TRUC	3860	0	4
1673	NGUYEN HONG THUY	4470	2	6
		5479		
		6851		
1674	NGUYEN TRUONG SON	0361	2	6
1675	NGUYEN THANH TUNG	9756	2	3
1676	VU MINH HOANG	9315	0	2
1677	NGUYEN THUY KIEU	7267	0	1
1678	HOANG PHUONG THAO	8826	2	3
1679	LE DUY PHUONG	4403	2	4
1680	LE TRUNG DUC	2487	2	3
1681	LE THI MAI ANH	1070	2	6
		4332		
		6019		
1682	DOAN THI PHUONG CHI	9720	0	2
1683	NGUYEN THI NHO	8115	2	5
1684	PHAM THI ANH	6123	0	2
1685	NGUYEN THI THANH THAO	3228	2	4
		6315		
		9214		
1686	NGUYEN PHUONG THAO	6614	0	4
1687	PHAM VAN HUNG	2800	2	6
		4379		
		7343		
1688	VU THI LOAN	6990	0	1
1689	TRAN THI THU TRANG	0174	0	2
		7375		
1690	TRUONG MINH KHIET	1476	2	4
		5366		
		6271		
	TRUONG THI KIM HANG	1575		
		4864		
		8108		
1691	TRAN DANG HANH	0398	2	6
		7050		
		9984		

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
1692	VU THI VINH	0272	2	6
		0696		
		7759		
1693	NGUYEN CONG MINH	6488	2	6
		7364		
		7575		
1694	NGUYEN THI HONG	5910	2	6
		7709		
1695	DOAN THI BICH HAO	3835	0	1
1696	HO DIEU LINH	0274	2	6
		3397		
		9122		
1697	NGUYEN THI KIEU THUY	1766	0	2
		2209		
1698	LE THAO NGUYEN	5942	0	2
		7066		
1699	LE NGUYEN THAO NGOC	4779	0	2
1700	BUI THI DIEU LINH	3552	0	2
		3786		
		4719		
1701	HOANG HAI ANH	9844	2	6
1702	TRAN THI DUNG	7241	2	6
		7999		
		9424		
1703	DANG TRAN VIET HA	3427	2	6
		3852		
1704	HOANG THI TIM	6847	0	2
1705	LE THI HONG NHUNG	2832	2	6
		5787		
		7683		
1706	NGUYEN THI KIM NGOC	6177	0	1
1707	TRAN THI NGUYET	8861	2	6
1708	TRAN THI KIM LOAN	6764	2	4
1709	VU THI QUYNH ANH	2733	0	1
1710	BUI NGUYEN DUC TIEN CU	2889	2	5
1711	LUU QUANG HA	8338	0	1
1712	TRAN DUNG	7795	2	3
1713	LE THI NIEM	0170	0	4
		5327		
		9987		

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
1714	NGUYEN MINH HO	3376	2	6
		5045		
		7727		
1715	NGUYEN THI MINH THU	2928	0	4
1716	HA THI LE	4963	2	6
		6697		
		6885		
	HOANG VO KIEN	3796		
		5171		
		8795		
1717	PHUNG VAN ANH	2119	0	1
1718	TRAN THI THANH TUYEN	9737	2	4
1719	PHAM PHUONG CHI	3272	0	1
		6816		
1720	TRAN THI THOM	0204	2	6
		2925		
1721	MAI LUONG THUY QUYNH	4234	0	4
		6968		
1722	TRAN XUAN THACH	5363	0	4
1723	NGUY THE TUNG	2944	2	4
		7295		
1724	PHAM VAN THANG	2844	2	6
1725	TRAN MOC CAN	9602	2	4
1726	TRAN MINH DUNG	5259	0	4
1727	LE HUU MANH	5453	2	6
		5862		
		8366		
1728	BUI DOAN QUANG HUY	6874	2	6
1729	NGUYEN TRONG NGHIA	6704	2	6
1730	HUYNH THI LE THUY	9637	0	1
1731	DO DIEU LINH	6173	2	6
1732	TRINH MANH LINH	1808	2	4
1733	NGUYEN THE NGOC	3720	2	6
1734	PHAN THI TUOI	4476	0	4
		5274		
		5882		
1735	NGUYEN CHI THANH	6822	0	4
1736	BUI MINH CONG	3192	2	6
1737	NGUYEN MINH TRANG	0690	2	6
		3823		

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
1738	NGUYEN THI NGUYEN	6031	2	4
1739	LE THI THU HUONG	0776	0	4
1740	NGUYEN VAN RO	4209	0	1
1741	BUI THI HA QUYEN	1521	2	6
		6981		
		9465		
	PHUNG VAN HANH	3209		
		6095		
1742	THIEU QUANG TUAN	6879	0	4
1743	TRAN BAO LINH	4411	2	4
1744	HO VIET THAI	0831	1	3
1745	LUU THI KHUYEN	1642	2	6
		8463		
1746	NGUYEN MINH HAI	1346	0	1
1747	LE XUAN HUNG	1080	0	2
1748	NGUYEN THI KIM HIEN	7314	1	3
1749	LE THANH HUNG	3192	2	4
1750	TRAN THI HIEP	8530	2	6
1751	DUONG THI LY	3692	2	6
		3772		
		7100		
1752	NGUYEN NGOC NGOC	6149	1	3
1753	HO TRI THUC	7923	0	1
1754	NGUYEN THI NGOC HA	7671	0	1
1755	DOAN VAN TUAN	5296	0	1
	LE NGUYEN THANH PHUONG	7483		
1756	VU CONG TUAN	2101	2	6
1757	NGUYEN THI ANH DUONG	5633	2	6
1758	TRAN TUAN ANH	7593	0	2
1759	PHAM HUNG	2764	0	2
1760	NGO DINH HAI	3553	0	1
1761	LE BAO DAI	3837	2	6
1762	DOAN THANH HUONG	7261	2	4
1763	NGUYEN KHANH TRUONG	4586	2	6
1764	LE THI HONG THUY	6836	0	4
1765	LE THANH HOA	1602	0	2
1766	NGUYEN THI HOA	8051	2	4
1767	NGUYEN NGOC SUU	2613	0	2
1768	LE THAI SON	6540	2	6
1769	NGUYEN HUY HIEU	6739	2	6

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
1770	VU THI TUYET	9292	2	6
1771	NGUYEN KHANH LINH	0914	2	6
1772	PHAN VAN NHIEM	6732	2	6
1773	LUONG HONG PHUC	9277	2	6
1774	BACH VUONG QUOC	0746 3934 6313	0	2
1775	LE THANH TUNG	0278	0	1
1776	TRAN HO PHUONG TRINH	9683	2	6
1777	BUI NGOC SON	2562	0	2
1778	DINH VAN NHU	5015	0	4
1779	NGUYEN THI ANH TUYET	5126	2	6
1780	PHAM HUY HUNG	3877 6964	1	3
1781	VU NHAT LINH	4807	0	2
1782	TRAN THI THANH HUYEN	4695	2	6
1783	HOANG DUC LOI	6651	1	4
1784	NGUYEN THI YEN	6133	2	6
1785	NGUYEN THI AN QUYEN	8485	0	1
1786	DO VAN QUI	1663 2364 3663	2	6
1787	TRUONG THI THU HA	0119 0752 9843	2	6
1788	NGUYEN CONG LUAN	6901 8945	2	6
1789	VU NGOC ANH	3401	2	6
1790	PHAM VAN THANH	9390	2	6
1791	NGUYEN QUANG DAN	0949	2	6
1792	TRAN VAN HUY	5731	0	2
1793	NGUYEN THI LAN	0477	0	2
1794	TRAN VAN DUC	5267	2	6
1795	VU THUY DUNG	4505	0	1
1796	PHUNG THI HUYEN	8507	0	1
1797	NGUYEN XUAN CHINH	7286	2	6
1798	NGUYEN VAN DUNG	6212	2	4
1799	DUONG MINH PHUONG	7857	0	2
1800	HOANG MINH THANG	9105	1	5
1801	NGUYEN THI ANH TUYET	0052	2	3

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
1802	NGUYEN VAN NGOAN	2580	2	4
1803	NGO THI MY LINH	2971	2	6
1804	NGUYEN THI KIM LIEN	4432	2	6
1805	NGUYEN THI MONG MO	1191	0	1
1806	NGUYEN LAN CHI	8265	2	6
1807	TRUONG CHUC LINH	3343	0	1
1808	TA BAO KHANH	3477	2	6
1809	HOANG THI MAI ANH	6229	1	2
1810	NGO HOANG PHUONG	7342	0	1
1811	NGUYEN DANG TUNG	1794	0	4
1812	NGUYEN THANH TUNG	7765	2	4
1813	TRAN LE KHANG	7862	2	4
1814	PHAN THI KIM CHI	7154	2	4
1815	NGUYEN THANH TUNG	1029	1	3
		7228		
1816	NGUYEN THI NUONG	7361	2	6
1817	TRAN THI NGOC UYEN	6708	0	2
1818	BUI QUANG CUONG	1808	0	2
1819	NGUYEN THANH TRUNG	6745	1	3
1820	LE THI THUY	5236	2	6
1821	KIM THI MONG THU	1723	0	2
1822	BUI THI THANH THUY	6572	0	1
1823	NGUYEN THI HONG HANH	9619	0	4
1824	BUI TRUNG DUNG	6200	2	6
1825	PHAM BICH HANG	5928	1	3
1826	NGUYEN NANG CHIEN	4299	2	6
1827	LE TRUNG THAO	6398	2	6
1828	NGUYEN QUOC TRUNG	6290	2	3
1829	DINH THI NGOC ANH	7186	2	6
1830	NGUYEN NGOC SON	9189	0	2
1831	NGUYEN TRAN THAO TRAN	7911	0	2
1832	NGUYEN VAN PHUC	3639	1	4
1833	NGUYEN PHAM DANG	4817	2	6
1834	TON LE BAO KHANH	7992	0	1
1835	NGO XUAN HUAN	4130	0	1
1836	LE THI MINH HA	6118	1	1
	NGUYEN HUU HUE	3748		
1837	CHU THI MY HANH	2498	0	3
1838	HO THI YEN	4511	0	1
1839	LE QUANG CHINH	8993	2	6

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
1840	NGUYEN THI NGOC CUC	9356	0	2
1841	LE TRAN NHAT NAM	8053	0	1
1842	PHAM VAN CHUNG	3693	2	6
1843	TRINH DUC HUNG	0926	2	6
1844	VU NGOC HIEU	2879	2	6
		3607		
		3898		
1845	KIM THANH HUNG	7926	2	6
1846	NGUYEN VAN MUOI	2773	0	1
1847	A VAY LENH	1310	0	2
1848	PHAN THI ANH	3324	1	3
1849	NGUYEN TRUONG GIANG	3199	2	6
1850	PHAM NGOC MINH	8216	2	6
1851	NGUYEN THI MINH TRANG	6695	0	1
1852	NGUYEN TUAN QUYEN	1564	2	6
1853	LE THI THUY HONG	0902	2	4
1854	NGUYEN TRUNG CANH	3771	0	3
1855	NGUYEN VAN NUI	6783	0	2
1856	NGUYEN MINH DUC	7001	2	6
		7292		
		7545		
1857	NGUYEN THI HUONG	4920	2	4
1858	DANG THI TUY PHUONG	6330	2	6
1859	NGUYEN THI NGOC YEN	9815	2	6
1860	DAM DUC TRUNG	4912	0	4
1861	THAI HOANG MY	4242	2	6
1862	TRAN THI THUY QUYEN	1023	0	1
1863	NGUYEN THI KIM ANH	4836	2	6
	TRAN THI HOAN XUAN	3254		
1864	LUU THANH HOAI	8904	0	2
1865	DUONG THI THU HANG	6590	0	2
1866	DINH XUAN TAN	4072	2	4
1867	NGUYEN BAO THUY	6385	0	1
1868	HUYNH PHAM VAN ANH	4314	0	2
1869	NGUYEN THI BICH THUAN	1017	2	6
1870	PHAM THI HANG	3913	0	1
1871	PHAN THU THAO	9980	0	1
1872	TRAN DINH THANH	1134	1	3
1873	LE ANH TUAN	3947	0	2
1874	VU NGOC UYEN	2191	0	1

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
1875	LE THI PHUONG THAO	3225	0	1
1876	TRUONG THANG MAN	9186	2	6
1877	DUONG THI HANG	6834	1	3
1878	PHAN TAN HAU	6014	1	1
1879	DAO THANH NHUNG	7948	0	4
1880	NGUYEN THI HOA	7373	0	2
1881	NGUYEN QUOC KHIEM	4202	0	2
1882	LE VAN TOAN	4889	0	2
1883	NGUYEN VAN HA	8408	2	2
1884	PHAN DINH QUAN	2504	0	1
1885	PHAM DUY LONG	1725	0	1
1886	NGUYEN TRUNG THUY	6389	2	6
1887	LE HUU PHUOC	8988	2	6
1888	LE XUAN QUY	8553	0	2
1889	PHAN THI THUY	0685	2	6
1890	PHAM VAN CHUNG	0494	0	2
1891	DANG THI DIEM CHI	4489	0	2
1892	TRUONG HUE	7083	2	4
1893	NGUYEN KIM CHI	1726	2	6
1894	TCHEN VINH THONG	1610 1710 2994	2	6
1895	MAI VAN HUNG	1587	2	2
1896	TRINH XUAN HOANG	6899	2	2
1897	DO LUONG NGOC	0804	2	3
1898	NGUYEN HOAI THUONG	4238	0	1
1899	LE NGOC PHUOC	0040	2	6
1900	DOAN MINH NGUYET	9112	2	2
1901	TRINH QUANG HUY	9778	2	4
1902	TRINH ANH TUAN	5446	2	6
1903	LE TUAN ANH	1016	0	2
1904	NGO QUOC TAM	8357	2	6
1905	NGUYEN QUANG LONG	8785	2	6
1906	NGUYEN THI QUYNH NHU	3930	0	2
1907	HA THI NGUYEN	7646	0	1
1908	LE THI LICH	7439	2	6
1909	DO THI LINH	0866	2	4
1910	PHO DUC ANH	2085 2085	0	2
1911	LE ANH HOANG	8330	1	2

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
1912	NGUYEN DINH THANH	1314	1	2
		7453		
	NGUYEN THANH THAO	9727		
1913	MAI VAN TIEN	0690	2	4
1914	NGUYEN ANH TRUNG	7766	0	2
		2777		
		5735		
1915	NGUYEN TRAN ANH DAO	7862	1	2
1916	HO THI NHU THUY	5928	0	2
		3207		
		6307		
1917	NGUYEN THI KIEU OANH	2234	0	1
		6688		
		6703		
1918	TRAN THI THUY HONG	2742	2	3
1919	LE THI HUYNH PHUONG	9063	1	2
1920	PHAM HUU BICH	2603	0	1
1921	PHAM THI DIEM HONG	3812	0	2
1922	NGUYEN THI CHIN	8382	0	1
1923	NGUYEN THI MINH THU	2834	0	1
1924	NGUYEN SON MAI VY	2404	0	2
1925	HOANG NHU BOI NGOC	6744	0	1
		5262		
		4305		
	NGUYEN NHAN TRI	0381		
1926	HO VAN TOAN	1291	0	1
		6646		
		5321		
1927	NGUYEN TRAN PHUONG THAO	8010	0	2
1928	DUONG TRINH HA NGHI	0588	1	2
1929	TRAN VAN DUC	9092	0	1
		5657		
		2423		
1930	PHAM QUOC DUNG	7727	0	1
		1552		
1931	VU THI LAN	1860	0	2
1932	DO THUY DUNG	9153	0	2
1933	HA VIET ANH	6864	0	1
		5516		
		8010		

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
1934	TO NGUYEN HOA NAM	8555	0	1
1935	NGUYEN MANH TIEN	7819	0	1
1936	PHAM HONG NHUNG	6614	2	4
		6740		
		1475		
1937	TRAN THI THANH HIEN	9824	0	2
1938	NGUYEN THI QUYNH SANG	9257	0	2
1939	TRAN THI TRONG VAN	2341	0	1
1940	DOAN THI THUY NGA	0080	0	1
		3016		
		3321		
1941	NGUYEN ANH THANG	8300	0	1
1942	LE THI THU THUY	3637	0	1
1943	VU DINH CUONG	5807	0	1
1944	PHAM THUY THAO	4899	0	1
1945	NGUYEN HONG NHUNG	4233	0	1
1946	NGUYEN XUAN NGUYEN	6394	0	2
1947	BUI THI THU	6302	0	1
		7065		
1948	NGUYEN THUY LAN	1266	0	1
1949	LE ANH VAN	5167	1	2
1950	NGUYEN THI HOANG LINH	0827	1	2
1951	NGUYEN THI MY LINH	2693	0	1
		9021		
		4204		
1952	NGUYEN XUAN NAM	4994	2	4
1953	LE THI THANH HAI	3855	0	2
		3308		
		7707		
1954	LE MINH PHONG	4872	2	3
1955	NGUYEN THI BICH NGOC	5777	0	1
		0133		
		8296		
1956	LE NGOC THANH CHAU	2203	0	1
1957	VAN THI NGUYET HOA	2829	0	2
		9967		
		0300		
1958	DUONG THANH THUY	5518	1	3

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
1959	VU THI DIEU LINH	3992	0	1
		6019		
		6627		
1960	PHAM THANH NAM	1567	0	1
		2690		
		6317		
1961	NGUYEN THI MAI HUONG	4598	0	2
		4351		
		4602		
1962	PHAN VIET DUNG	1346	0	1
1963	LUONG NGOC DINH	3666	0	2
1964	TRAN THI THU HA	2033	1	2
		9907		
		3856		
1965	PHAM THI HOA	8923	0	2
		7045		
		7300		
1966	BUI THI LAN	1596	0	1
		9249		
		9437		
1967	BACH LAN ANH	7871	1	2
1968	NGUYEN THUY DUONG	5526	0	1
		6700		
		9902		
1969	DO THI HA PHUONG	4306	1	2
		5584		
		9439		
1970	NGUYEN THI THOA	6578	0	1
	TRINH THE PHUONG	8672		
1971	TRAN THI HONG HANH	3745	0	2
		5921		
		9032		
1972	DANG DIEM KIEU	4522	1	2
1973	PHAM THI BICH QUYEN	2838	0	1
1974	DOAN THU HUONG	3237	0	2
1975	TRAN HUYEN TRAM	2636	0	1
		9281		
1976	NGUYEN THI HIEP	0426	0	2

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
1977	TA PHI LONG	0092	0	1
1978	HOANG NHAT VY	4173	0	1
		1847		
	LE THU QUYEN	0481		
		7353		
1979	MAI THUY HANG	7769	0	2
		0474		
		5423		
1980	MAI THI LAN PHUONG	2667	0	1
		9136		
		9248		
1981	TRAN VO HUONG GIANG	2801	0	2
1982	TRAN LAN THU	7496	0	2
		4364		
		5678		
1983	NGO THE LINH	7767	0	1
1984	LE THI THANH HA	1440	0	2
1985	LUU THI LUYEN	9224	0	1
1986	MAI THI NGOC	7042	0	1
		1249		
		7241		
1987	LE THU HUONG	2577	0	2
1988	VO DINH NHANH	9800	2	4
		3837		
		2214		
1989	DO THU TRA	8785	0	2
	DOAN BAO LINH	7869		
1990	NGUYEN HOANG YEN	6363	1	3
		8134		
1991	MAI THI QUYNH MINH	1415	0	2
1992	LUU QUYNH DIEP	1930	0	1
		9587		
1993	NGUYEN THANH HOA	6079	0	1
		3641		
1994	TRAN NHAT HUY	2689	1	2
		8006		
1995	KIEU THI HAI NHI	4363	0	1
	NGUYEN THI KIM THANH	1460		
1996	NGUYEN VAN KHAN	7518	0	1
1997	PHAM THANH LIEM	7125	0	2

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
1998	NGUYEN HUE PHUONG	9551	0	1
		7182		
		7932		
1999	NGUYEN CAO KHAI	8736	1	2
2000	LE THANH HOA	7268	0	1
2001	TRAN THI THU HUONG	0546	0	1
		3028		
		8253		
2002	PHAM NGOC TUAN	2033	0	1
2003	HO THANH CUONG	1291	0	1
2004	VU BINH QUANG	8975	1	2
2005	VU THI HUYEN TRANG	1634	1	3
		9961		
2006	NGUYEN HOANG NGAN	5718	0	1
		6479		
		7721		
2007	NGUYEN DUC DUNG	2320	0	1
2008	PHAN QUYNH NGA	6700	1	2
		2027		
		0447		
2009	NGUYEN THI LUYEN	4920	0	1
2010	HA NGOC THUY	9087	0	1
		9158		
		1186		
2011	NGUYEN VAN QUAN	6149	0	1
		4789		
2012	VO THI KIEU OANH	9884	0	1
2013	NGUYEN THI BICH HANH	4150	0	1
		7119		
		7132		
2014	NGUYEN THU HA	2967	1	2
		6656		
		8987		
2015	LE THI TAM	3450	0	2
2016	TRAN GIA LINH	0385	0	1
	TRAN QUANG VINH	6916		
2017	NGUYEN THI KIM DUNG	5396	2	4
2018	NGUYEN MAI LINH	2487	0	1

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
2019	NGUYEN MINH PHUONG	9355	0	2
		1765		
		6617		
2020	NGUYEN THI UYEN PHUONG	5818	0	1
2021	NGUYEN THANH HOANG	7192	1	2
2022	LE KHAC THANH	7052	0	2
2023	NGUYEN MANH TAN	7526	0	1
		0190		
		9681		
2024	DAO VAN NGOC	6855	0	1
2025	PHAN XUAN LONG	0748	0	1
2026	DAM XUAN HIEU	3193	0	1
		4997		
2027	TRIEU NGUYEN VU	0798	1	2
2028	TRUONG THI THUY TRANG	2485	0	1
2029	NGUYEN HOANG HOAT	4874	0	1
2030	HO LE THUY DUONG	9718	0	2
2031	LE THI HAI BINH	6966	0	1
		3882		
		4854		
2032	NGUYEN THI THU TRAM	1601	0	1
2033	DANG THI MINH TRAM	9090	0	1
	NGUYEN PHUC DAT	5394		
2034	DANG THI HA	4340	0	1
	LE NGOC HUNG	7225		
	NGO TAN DAT	1926		
	TRAN BICH NHI	4378		
	TRUONG DINH HUNG	2186		
		6747		
		4852		
2035	NGUYEN THI THANH	3586	0	1
		9597		
2036	NGUYEN THI HONG DIEP	1491	0	2
2037	NGUYEN DO HOAI TAM	5468	0	1
2038	LE ANH DIEM MY	8907	0	2
	LE THI MAI	6266		
2039	LUU QUANG TUAN	4423	0	2
2040	PHAM THI ANH NGUYET	9749	0	2
		2485		

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
2041	NGUYEN NGOC TAN	6559	0	2
		2817		
		0124		
2042	DO CHAU THI CHI LAN	9289	2	3
2043	NGUYEN MINH THANG	1192	0	2
2044	NGUYEN LE ANH	7696	0	1
		1661		
		3699		
2045	NGUYEN MANH TUAN	0273	2	3
		2029		
		7000		
2046	VU THI HANG	2354	0	1
2047	THAI HOANG PHU	4107	1	2
		1862		
2048	LUONG THI TINH	0598	0	1
		9435		
2049	LE THI PHUONG TRANG	5157	0	2
2050	TRAN THE DUNG	2289	1	1
		0395		
		6795		
2051	NGUYEN THI THU TRANG	5326	2	4
		8543		
		7653		
2052	BUI THI LIEN NGOC	8309	0	1
2053	LY GIA VINH	5749	0	2
	TANG TUYET MINH	4757		
2054	NGUYEN THI VIET LAN	6854	2	3
		7247		
		5584		
2055	NGUYEN HOAI NGA	7500	0	1
2056	NGUYEN QUANG HOANG	8223	1	2
2057	TRIEU THI THU LIEN	6427	1	2
		7329		
2058	DAO THU HA	2288	0	1
		6294		
		6702		
2059	HOANG THI YEN	6442	0	1
2060	NGUYEN THI NGA	8123	0	2
2061	DANG TRA LY	2091	0	2

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
2062	NGUYEN THI SA	1210	0	1
2063	HOANG NGOC TRUNG	7560	0	2
2064	NGUYEN HA PHUONG	2649	0	2
		9354		
		6115		
2065	BUI MINH TUAN	8874	0	1
2066	NGUYEN DUY HUNG	0230	2	4
		1287		
		2305		
2067	LE NGOC MINH	0612	1	2
		1054		
		4885		
2068	NGUYEN THI KIM OANH	1792	2	3
2069	NGUYEN BA MINH	4664	0	2
		7258		
		6257		
2070	NGUYEN CHI HUNG	1182	0	1
		6834		
		9677		
2071	LE KIM OANH	8528	0	1
2072	BUI VAN DAT	2031	0	1
2073	DO QUANG TU	7268	0	1
2074	DO THANH TRUNG	6257	1	3
2075	TRAN BA THIEN	3721	1	2
		7548		
		6198		
2076	NGO MINH HOANG	5651	0	2
2077	HONG THIEN THAO	6437	1	2
2078	NGUYEN HOANG LONG	7346	0	1
2079	PHAM VAN CHUNG	6478	0	1
		6129		
		3056		
2080	TRAN VIET PHUC	2867	0	2
2081	NGUYEN BACH LOAN	5497	2	4
		9919		
	NGUYEN DINH THUC	5813		
		1544		
	NGUYEN THANH TIN	5423		

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
2082	NGUYEN THI THU HANG	1520	0	1
		3711		
		6621		
2083	HUYNH NGUYEN NHAT TAM	2265	0	2
	NGUYEN THI LINH CHAU	8408		
2084	TRAN QUAN VIET	8995	0	1
	TRAN VIET AN	2797		
		4147		
2085	NGUYEN THI MAI CHI	2726	1	3
		6487		
		8778		
2086	DANG HOANG QUAN	3636	0	1
2087	QUACH THI MAI ANH	0758	0	1
		3480		
		4093		
2088	TRUONG TIEN DONG	2257	0	1
		5840		
2089	DANG NHAT MINH	5029	0	1
		9717		
	NGUYEN THI LE MY	7203		
		4178		
		3438		
2090	NGUYEN VAN QUANG	6920	0	2
		6700		
		3760		
2091	DO VAN CHANH	2711	2	3
2092	VU THI THU HUONG	6790	1	3
		9885		
2093	TRAN THI NGOC LOC	2731	0	1
2094	DINH THI QUYNH CHAU	3199	0	1
2095	TRUONG THI THU HUONG	7189	0	2
		8893		
2096	DANG MY LIEN	3599	2	3
2097	NGUYEN TRONG CHINH	8013	0	1
2098	BUI THI THU	1426	0	1
		1341		
		2874		
2099	DO MONG LINDA	3360	0	1
		2442		
		2105		

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
2100	PHAM QUOC HUY	3451	0	1
2101	NGUYEN NANG LUONG	3042	0	1
		3770		
		8076		
2102	NGUYEN HONG ANH	1937	1	2
2103	NGUYEN THI NGOC THUY	7325	0	2
2104	PHAM THI THANH TRANG	1873	0	2
	TRAN MINH KIET	9117		
2105	TRAN QUOC DUOC	0780	0	1
2106	DOAN THI OANH	1820	2	3
2107	NGUYEN THANH TU	8708	0	1
2108	NGUYEN HUU TAM	2267	0	2
		0810		
		0563		
2109	NGUYEN THI TRAN NHAN AI	2471	0	1
2110	NGUYEN VAN BA	7853	2	4
2111	NGUYEN XUAN TRUONG	5143	0	1
		1723		
2112	NGUYEN CHI DUNG	8706	0	2
2113	TRAN THI HOAI ANH	7980	0	1
		1563		
2114	HUYNH THI NGOC ANH	1153	0	1
2115	LE MINH TRUNG	0140	0	2
		1088		
2116	PHAM DINH THUY	3759	0	2
		3828		
2117	VAN THI THUC	2015	0	1
		0178		
		5163		
2118	NGUYEN THI BICH THUY	3177	0	2
2119	PHAM NGUYET TRANG	1951	0	1
2120	PHAN DUC ANH	1044	0	1
2121	NGUYEN TRUNG TUAN ANH	0673	0	2
2122	TRINH GIANG TOAN	0631	0	1
		1807		
		8088		
2123	LE LONG HAU	2375	0	2
		5165		
		3384		

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
2124	VO THI LE TRINH	6192	1	2
		5887		
		4818		
2125	LE DUC ANH	7963	0	1
		1115		
		0072		
2126	TO NGOC TUYET	9491	0	1
		3364		
		5735		
2127	LE THANH NGA	9917	0	1
2128	DO NGOC SY	7637	0	1
		1928		
2129	NGUYEN THI NGOC	1896	0	1
2130	HOANG THI NGOC ANH	8779	0	1
2131	HA PHUOC TAI	7109	0	1
2132	HOANG TIEN LA	8824	2	4
2133	NGUYEN THI THU PHUONG	8247	0	2
		9365		
		9961		
2134	NGUYEN MINH TUE	4375	0	1
2135	NGO THI HUU	9206	0	1
2136	NGUYEN ANH DUNG	2668	0	1
2137	NGO DANG HOAN	3246	2	4
		4528		
		5667		
2138	NGUYEN THI HONG HOA	0806	0	1
2139	THAN TRONG MINH TRIET	7599	0	1
2140	TRAN NGOC KIM QUYNH	2566	0	1
2141	NGUYEN THI THUY	3253	1	2
2142	VU LAM DUNG	9795	0	1
2143	BO XUAN HIEP	7561	1	2
2144	TRAN THI XUAN MAI	3885	0	2
2145	DO THI THU TRANG	2620	2	4
2146	HUYNH THI TRA GIANG	9373	0	2
2147	PHAM THI THU NGUYET	9274	0	1
		3555		
		1578		
2148	VU DINH SON	0969	0	1
2149	PHAM VAN TAI	3351	0	1
2150	VUONG NGOC CUONG	4338	0	2

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
2151	VU BICH HIEN	2764	0	2
2152	NGUYEN TIEN NHAT LINH	8176	2	4
2153	NGUYEN THI CAM TU	7342	0	2
2154	TRANG THI THANH MINH	0418	0	1
2155	VU THI HANG	8678	0	2
2156	VO THI THUY VI	7716	0	1
2157	LUONG THANH TRAM	0287	0	1
		1688		
		3344		
2158	HUYNH THAI BINH	0768	0	1
	TRAN NGOC DIEM	6041		
		4342		
		6661		
2159	LE TRAN VINH	6248	0	2
		1960		
		4513		
2160	LE VAN HUONG	4998	2	4
2161	VU NGOC KHIEM	1285	1	2
2162	PHAN THI THU SUONG	0962	0	2
		4116		
2163	LE PHUONG LINH	4605	0	1
2164	TRAN THUY NGUYEN	2997	0	1
2165	NGUYEN HUU Y	1095	0	1
2166	NGUYEN DUC TU	3192	0	2
2167	NGUYEN VAN TAN	0917	0	2
2168	NGUYEN CAO KHUONG	7885	0	1
2169	LE NGUYEN HOANG YEN	3937	1	2
2170	LE ANH TUAN	4444	1	3
2171	DANG PHUOC SANG	5742	0	1
2172	DO THI QUANG	0471	0	1
		2683		
		7052		
2173	NGUYEN TIEN TUNG	3621	0	1
2174	LE THI DIEU THUY	4132	0	2
2175	LAM QUANG TAI	4203	2	4
2176	TO XUAN KHAI	4184	0	2
2177	NGO THI THU THAO	9271	0	1
2178	NGUYEN THI MANG	5158	0	2
2179	PHAM DUY KHANH	9435	0	2

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
2180	TRUONG THI THU HIEN	5965	1	2
		9755		
2181	CHU THI BICH NGOC	9845	0	1
		5019		
		8201		
2182	NGUYEN HUU CAM	4387	0	1
2183	LAM HUE MINH	9317	0	2
2184	DANG VAN THANG	6506	0	1
		4977		
		2985		
2185	NGUYEN THI THANH HUONG	2776	0	2
2186	NGUYEN DIEU LINH	1516	0	1
		5797		
2187	NGUYEN QUE DIEM	6076	1	2
2188	NGUYEN THI HOAI	8559	0	2
		5114		
		4067		
2189	LUU VAN HIEU	0831	0	2
		8737		
		4604		
2190	PHAN QUANG NHAT	5712	0	1
2191	TRAN THI BICH NGOC	3591	0	1
2192	NGUYEN THI THUY	1147	0	1
2193	NGUYEN VAN HIEN	7736	0	2
2194	LE THI THANH HUONG	2082	0	2
2195	NGUYEN PHUONG THAO	5343	1	2
2196	NGO HOANG LONG	7195	0	2
2197	LE QUY DUONG	6547	0	1
	NGO THANH HUYEN	7883		
2198	NHAC THI THANH NGA	9576	2	4
2199	NGO CHI TAN	3433	2	4
	NGUYEN THI HONG NHUNG	1074		
2200	TRAN CONG TUAN	1258	0	2
		7044		
		7349		
2201	TRAN HUYNH TRAM	0737	0	1
		4655		
		8586		
2202	NGUYEN THI TUYET MAI	3358	1	2
2203	NGUYEN THI TUYET LAN	3564	2	3

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
2204	NGUYEN KIM TUYET	2887	0	1
2205	HOANG NGOC DUY	4293	0	2
		5089		
		8128		
2206	CHAU HUYNH PHUONG	7451	0	2
2207	LE NHAN	5235	0	2
		7166		
		7966		
2208	LE THI TRUC QUYNH	5123	0	1
2209	DO THANH	2156	0	2
2210	DINH THI THANH HONG	4994	0	1
		5276		
		1491		
2211	TRUONG CONG YEN NHU	5296	2	4
2212	LE QUYNH ANH	3393	1	2
		9335		
		4412		
2213	DO THI KIM SA	7084	0	2
2214	PHI KHAC DUONG	7400	0	1
		3667		
2215	NGUYEN THI TIEN	1400	2	4
		6296		
		8466		
2216	PHAN NGUYEN HONG PHUONG	5299	0	1
2217	HUA XUAN THINH	5380	0	1
		2262		
2218	PHAM THI THUAN	8646	0	2
2219	NGUYEN ANH TUE	5967	0	1
2220	HOANG NHU HAN	2686	0	2
2221	HO QUANG DUY	2178	0	2
2222	PHAN THE HUY	8649	0	2
2223	NGUYEN QUOC HUY	0855	0	1
2224	TO LAN PHUONG	6424	0	1
		6512		
		3940		
2225	NGUYEN THI PHUONG NHI	7864	2	4
2226	NGUYEN THI THUY	4204	2	4
2227	TO TRONG TUAN	9490	2	4
2228	NGUYEN THI NGOC THAO	7009	0	1
2229	DUONG SONG HA	6666	1	2

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
2230	PHAM VAN HUNG	0045	0	1
2231	LE HAI	5476	0	1
2232	VU DUY ANH	8667	1	2
2233	LUU THI BE THAO	8336	0	2
		8160		
		2896		
2234	DOAN THI HAI NHUNG	1333	2	4
2235	TRAN PHAM LONG VY	7522	0	2
2236	BUI KIM NGAN	5298	0	1
2237	LE THI THANH TAM	6486	0	2
		9187		
		6016		
2238	LE ANH HAO	0217	0	1
		2984		
		4136		
2239	LUU TRUNG NGUYEN	0915	0	1
2240	PHAM MINH NGHIA	6793	0	2
2241	NGUYEN THI THU HUYEN	7476	0	2
2242	PHAM THI KIEU DUYEN	6548	1	2
2243	TRAN MINH THANG	9406	0	1
2244	CHU QUANG TOAN	0707	0	1
2245	LAI VAN HIEU	3666	0	1
		7084		
		7313		
2246	LUONG VIET ANH	5027	0	1
		5109		
		2562		
2247	DO THI THUY	9417	1	2
2248	GRAHAM RONALD TURNER	8868	2	4
	PHAM THI PHUONG HA	9489		
2249	PHAM NGOC TIEN	6585	1	3
		5768		
2250	NGUYEN THU AN	0513	0	1
		5797		
		9756		
2251	CAO MINH THANH	3662	1	2
		5740		
		6296		

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
2252	NGUYEN DUC QUANG	1159	0	2
		7000		
		9241		
2253	PHAM THI GAI	5862	0	2
2254	DAO THI PHUONG ANH	7886	0	1
		4339		
2255	DAO THANH NGA	1126	0	1
		4199		
		6474		
2256	VO THI TRUC VIEN	7034	2	4
2257	NGUYEN THI HOANG ANH	4445	0	2
2258	BUI CONG TAM	1896	0	2
2259	DAM THI THU HAI	4300	0	2
2260	NGUYEN HONG PHONG	3527	0	2
2261	LUU THI LAN ANH	3727	0	1
		6303		
		7492		
2262	PHAM DANG AN	1230	0	1
		4306		
		8586		
2263	MAI THI HONG HUE	7218	0	2
2264	LUU HOANG DANG	8795	0	2
		2766		
2265	NGUYEN THI VIET TRINH	4517	0	1
		3111		
		4519		
2266	NGUYEN THI THU HIEN	2639	0	1
		1371		
		9771		
2267	THAI NGOC THUY	3220	0	2
2268	TRINH CONG DONG	1671	1	3
		4954		
2269	NGO VINH QUANG	5555	0	1
2270	TRUONG THI PHUONG THAO	4433	0	1
2271	HO NGUYEN MINH HIEU	7413	2	3
2272	DO CAO VU HUNG	5089	1	3
2273	CHU HUU HUNG	5104	0	1
2274	TRAN DUY THANH	7114	2	4
2275	PHAM THI THU NHI	0477	0	1
2276	DUONG HONG NHUNG	4569	0	1

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
2277	LE THI THU THAO	2890	0	2
		6247		
		6679		
2278	TRAN CHANH SON	7962	0	2
2279	LE THI ANH	3457	0	2
2280	NGUYEN ANH TUAN	0953	0	2
2281	PHAM THI HUONG	3702	1	2
		7757		
2282	PHAM THI HUONG	3551	1	2
2283	NGUYEN THI THANH HAI	2423	0	2
2284	LE DINH NAM BINH	8179	2	4
		8920		
		9901		
2285	NGUYEN THI NGOC HUYEN	5485	0	1
2286	NGUYEN THI MY LINH	0337	2	4
2287	BUI HUU HANH	0200	0	1
2288	TRAN THI YEN	5893	0	2
2289	VO THI KIEU PHUONG	3618	2	3
2290	TRAN GIAO HUNG	3194	2	3
	TRAN HUE DAO	1634		
2291	HOANG LAN PHUONG	4140	2	3
2292	PHAM THI MY BINH	7352	0	1
		4512		
		2234		
2293	NGUYEN CAO NGOC TUYET	3151	1	3
	TRAN LONG CHON	5884		
2294	PHAM MINH NGOC	5573	0	2
		8130		
		8939		
2295	NGUYEN THI HAI HANG	8612	0	1
2296	UNG THANH HUNG	1504	0	1
2297	VO THI THUY TRANG	5249	2	4
2298	NGUYEN THI NHA PHUONG	3080	0	2
2299	DANG THI THANH VAN	3946	0	2
2300	HUYNH THI THU HA	5572	0	2
2301	NGUYEN THI CUC	4570	0	1
2302	PHAM CONG THANH	7202	1	3
		7465		
		8804		
2303	CHUNG TUONG	1581	1	3

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
2304	TRUONG HA LE	7598	0	2
2305	LE THI THU HUONG	3221	0	2
		2110		
2306	HO THI KIEU ANH	0979	0	2
2307	NGUYEN THI LIEN	0849	0	1
		3298		
		5276		
2308	NGUYEN THI NGOC CAM	7417	0	2
2309	NGUYEN PHU QUOC	2593	0	2
2310	NGUYEN THI THUY HANG	7238	0	2
		6187		
2311	TRAN VAN VO	7190	0	2
2312	PHAM HONG ANH	7991	0	1
2313	QUACH THANH CHAU	8876	0	1
		1398		
		7854		
	VO HUU TAM	2616		
		8185		
		3811		
2314	TRAN TAN THUAT	2249	0	1
		5957		
		9162		
2315	NGUYEN THI MINH NGUYET	3544	1	2
		4640		
		1738		
2316	TRAN LINH PHUONG	5186	0	1
		3430		
2317	NGUYEN MINH ANH	6012	0	1
2318	CAO QUANG DUY	2504	0	2
2319	PHAM MINH TRUNG	7735	0	1
2320	NGUYEN THI THUY MAI	0331	2	3
2321	DANG MINH HOANG	7668	0	1
2322	PHAM THI HA	0842	0	2
2323	DINH THI HUONG	2987	0	1
2324	NGUYEN THI KIM ANH	1687	0	1
2325	NGUYEN THI HA	5993	0	1
		4847		
		6183		
2326	LE TAT TUNG	0040	0	2
2327	TRAN THI THAO	1614	0	2

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
2328	NGUYEN THI THANH TU	9881	2	4
2329	NGUYEN HUY HOANG	4442	1	2
		0989		
2330	LE HUU LONG	2329	2	4
2331	SY TUNG HOAN	6982	0	1
		0367		
		3668		
2332	HOANG THI BICH LAN	9286	2	4
2333	TANG MINH DUC	3073	0	2
2334	DOAN THI THANH TUYEN	2216	2	4
2335	NGUYEN PHUONG LY	4936	2	3
		5505		
2336	TRAN TRUNG HIEU	0721	0	1
		5851		
2337	HUYNH THI MY HANH	8286	0	1
2338	DUONG HONG ANH	8584	1	2
2339	NGUYEN THANH BINH	8724	0	1
2340	NGUYEN THI HONG THO	0726	0	1
2341	PHAM THI THANH THAO	7351	0	1
2342	PHAN MINH HUONG	3537	2	4
2343	DUONG THUY HUONG	1755	0	1
2344	NGO TRUONG DUC ANH	0078	0	1
		6943		
	TRUONG THI LAN	2295		
		5286		
2345	TRUONG THI THANH THUY	0160	0	1
2346	TRAN BAO NGOC	0140	0	1
2347	NGUYEN TIEN TRUNG	4030	0	1
		9774		
2348	NGUYEN THI CAM NHUNG	0220	0	2
		3252		
2349	PHAM THI BICH HIEN	0531	0	2
2350	TO TAN LONG	2035	0	1
		5038		
2351	NGUYEN QUOC TAN	6552	0	2
2352	NGUYEN THANH LOAN	5535	0	2
2353	TRAN THI MAI PHUONG	7777	0	1
		0429		
		6002		

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
2354	VU AN	6152	1	3
		2453		
2355	PHAM THI THU HA	0943	0	1
2356	TANG CONG BANG	6369	0	2
		8865		
	TANG VINH	6734		
		7405		
2357	NGUYEN CONG THUY LINH	8095	0	1
2358	TRAN THANH TU	6846	2	4
		5388		
		3366		
2359	VO ANH TU	8618	2	4
2360	DANG MINH THU	8725	0	1
		8334		
2361	NGUYEN THANH VU	8479	0	1
		1502		
		2501		
2362	VO TAN DUOC	6022	0	1
2363	VU THUY LINH	5806	0	1
2364	PHAM TUNG LAM	0579	0	2
2365	HOANG DUY PHUONG	2785	2	4
2366	HUYNH THI KIEU DIEM	3181	2	3
2367	DAO DUC MANH	0083	0	2
		5023		
		2521		
2368	TO LAN PHUONG	2789	0	2
2369	TRUONG THI MAI	5435	0	2
2370	NGUYEN THI THUY THUY	6142	0	2
2371	HA NGUYEN NAM ANH	2457	0	1
2372	MAC TRIEU NGUYEN	3005	2	4
		8132		
2373	NGUYEN HUYNH PHUONG THAO	8533	0	2
2374	NGUYEN MINH HOANG	4157	1	3
		1157		
		1399		
2375	DO HOANG TRIEU	1675	0	1
2376	TRAN QUANG HUNG	0987	0	1
		3754		
		5653		

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
2377	NGUYEN MINH KHANG	1736	0	1
		3903		
		5438		
2378	PHAN NGUYEN THUY LINH	0664	0	2
		0520		
2379	HUA VIET HUNG	8081	2	4
		5958		
		3549		
2380	LE THUY MAI	6512	0	2
2381	DOAN THI THUY HANG	4233	1	2
		8291		
2382	LU HUE CHANH	7376	0	1
2383	NGUYEN HOANG THANH	3945	0	2
2384	TONG VAN TUAN	6438	0	1
2385	NGUYEN THI HANG	7365	1	3
		7061		
2386	VO VAN HO	5174	2	4
		5547		
		9155		
2387	DINH HOANG PHI	3702	0	1
2388	DANG TRAN THUY HANG	8963	2	4
2389	DANG THI NGOC HA	3363	1	3
2390	TRAN HUONG GIANG	4494	0	2
		6772		
		0441		
2391	NGUYEN HUU CHINH	7349	0	2
2392	MAI DUC AN	1727	0	1
		7482		
		8078		
2393	TRIEU VAN TAN	4237	0	2
		8305		
		8627		
2394	NGUYEN THI CAM LY	6834	0	2
2395	NGUYEN NU TU TRINH	7390	0	1
		0601		
2396	PHAM THI NHUNG	7278	0	2
2397	PHAM HOANG ANH	6586	1	3
2398	VO THI BICH CAM	5578	0	2
2399	NGUYEN LE THAI	6061	0	2

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
2400	HO VAN NHO	9400	0	1
		6349		
		6389		
2401	NGUYEN HUU HOA	1590	0	1
2402	NGUYEN PHUOC VUONG	0418	2	4
		0771		
2403	TRINH THI THU HONG	8169	0	2
2404	VU THANH SON	3616	0	1
2405	PHAM THI VUOT	9647	0	1
2406	TRINH THI DUNG	5699	0	2
2407	NGUYEN THUY LINH	5598	0	1
		0541		
		0409		
2408	NGUYEN THI TUYET TRINH	5839	2	3
2409	NGUYEN THI HONG THAM	3727	0	1
		4306		
		6151		
2410	TRAN THI THU PHUONG	2569	0	2
		7986		
		9636		
2411	PHAM THU GIANG	7036	0	1
		2678		
		0206		
2412	NGUYEN TRUNG TIN	4863	1	2
2413	TRAN THI THANH NGAN	5912	0	2
		3512		
		9131		
2414	HA CAM HA	1192	0	1
	PHAM HA LINH	0470		
2415	PHAM THI NGOC HUYEN	5807	0	1
2416	DANG THI THUY LIEU	3756	0	1
2417	NGUYEN THI THU HA	7632	1	2
		4710		
2418	TRAN THAI SON	6694	2	4
		7368		
2419	LE THI KIM LAM	7865	2	3
2420	LE DAC DUY	8787	0	1
	NHU THI HOAN	7317		
		1816		
2421	NGUYEN NGOC THANG	5233	0	2

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
2422	NGUYEN THI THUY LINH	4015	0	1
2423	PHAN THI THANH THAO	2555	1	2
2424	HA KIM DUAN	0723	0	2
2425	LE THANH NHAN	8825	0	1
2426	TRIEU HUNG DUONG	9620	0	1
2427	NGUYEN TRUNG TU	9079	0	2
2428	CAO NGOC BAU	0292	0	1
2429	NGUYEN VAN QUY	0220	0	1
2430	VU MINH DUC	9476	0	1
2431	NGUYEN NGOC HAI	6457	0	2
2432	LAI QUOC HUY	7967	0	1
		0027		
2433	NGHIEM THI KIM QUY	6029	0	2
2434	LUU HAI ANH	9378	0	1
2435	DUONG MINH CHAU	4510	1	2
	PHAM HUY HOANG	5170		
2436	TRAN THI HONG NHUNG	3989	0	2
2437	LUU THI HUYEN TRANG	8863	1	3
2438	TRUONG THI HUE	9082	0	2
2439	NGUYEN HUU NAM	4020	0	2
		8294		
		6889		
2440	TONG PHUONG CHI	0913	0	1
		3501		
		4391		
2441	TRAN THI BICH HANH	7727	0	1
		6437		
		2047		
2442	TRAN HOANG ANH	4896	0	2
		6100		
		0792		
2443	DO THI HIEN	8970	0	1
2444	VU NGOC HUYEN TRAN	3324	1	2
2445	PHAM THI NGOC HA	3725	0	1
		2270		
2446	PHAM THI PHUONG VY	5654	2	4
		5349		
		3914		

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
2447	HOANG VU DAT	5062 1269 2957	0	2
2448	LE HOANG ANH	4328 2664 5848	0	1
2449	HUYNH HUNG	8607	0	1
2450	NGUYEN HA LINH	7934	0	1
2451	NGUYEN THI THU TRANG	8275	0	1
2452	LE THI THANH HUYEN	3195	0	2
2453	LUU KHANH HA	8864 6778 5367	0	1
2454	LUONG THI THUY HOANG	1515	0	1
2455	TRAN LE KIM UYEN	4377	0	2
2456	TRAN VAN DO	3195 8085 2535	2	4
2457	NGUYEN QUOC TOAN	6049	0	2
2458	LE DUC MINH	9800	0	1
2459	NGUYEN THI MINH HANG	0999 6979 1276	0	1
2460	TRAN NGOC MINH DAT	8112 1617 4064	0	2
2461	TRUONG THI NHAT	2520	0	1
2462	TRUONG CONG VINH	3036	0	2
2463	TRAN NGOC MINH TAN	6234 9636 3708	0	2
2464	DOAN THANH ANH	5756	0	1
2465	NGUYEN TIEN PHUC	9525 2790	2	4
2466	TRAN THI KHA	0335 1224 7371	2	4
2467	NGUYEN VAN LINH	0981	2	4

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
2468	LE QUOC DAO	2982	2	4
		0594		
		2430		
2469	VU THI THANH NHAN	5221	0	1
2470	DINH THI THUY TRANG	7000	0	2
2471	DANG HAO	5667	2	4
2472	LE THI KIM SU	5138	0	1
2473	LY AI CHAU	8483	1	2
2474	VU TRONG DUNG	2671	0	1
2475	DAO HONG ANH	4997	0	1
2476	NGUYEN TAN DUONG	1496	0	1
2477	VU MAI THU HA	5635	0	1
2478	TO QUOC DUNG	8622	0	2
		7059		
		9807		
	TRAN THI BICH LIEU	4612		
		8208		
		2646		
2479	HA THI HUONG	1473	0	1
2480	VU THI HONG TUYET	0618	2	4
		0771		
		7596		
2481	TRAN DAN THY	8325	0	2
2482	TRAN LE THANH TUYEN	1299	0	1
2483	NGUYEN MANH TIEN	2707	1	1
2484	VU VAN TAN	2394	0	1
2485	NGUYEN LAM NGAN	3659	0	1
2486	NGUYEN THI TUY TRINH	5818	0	2
2487	NGO DINH THIEN AN	5806	1	2
2488	NGUYEN THI THANH HANG	6007	0	2
2489	HO TRAN BAO NGOC	9412	0	1
2490	DAM HUONG THAO	9219	0	1
2491	TRAN THI KIM HUONG	2461	0	1
2492	NGUYEN THI NGOC	4259	0	1
2493	PHAN THI THUY NGA	4687	0	1
2494	TANG QUE HOA	1594	0	1
		7857		
2495	NGUYEN HOANG NGOC MINH	0148	1	2
2496	NGUYEN THI TINH	1245	2	4
2497	NGUYEN THANH DIEN	7324	0	1

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
2498	LE THI CAM TU	1889	2	3
2499	NGO HUY LAI	1098	2	4
		7218		
2500	DINH THI XUAN HANG	4039	2	4
		5026		
		8891		
	NGUYEN HIEU NAM	8804		
2501	LE MINH CUONG	8932	0	2
2502	NGUYEN THI ANH LOAN	1780	0	1
2503	LE TRUNG NGHIA	2791	0	1
2504	LAM NGOC PHUONG	5652	0	1
2505	NGUYEN THI HUONG	8953	0	1
2506	DANG THI HUONG	3500	1	2
2507	DAO THI VIET PHUONG	6052	2	3
2508	NGUYEN THUY LINH	2277	2	4
		4266		
		5280		
2509	NGUYEN THUY DUONG	8349	0	2
2510	NGUYEN BIEN THUY	7277	0	2
2511	HUYNH THI NGOC DUYEN	0181	0	1
2512	NGUYEN ANH HOANH	9244	2	4
	TRAN THI KIM BAO	2422		
2513	NGUYEN THI HONG VAN	1471	0	1
2514	PHAM NGOC QUYNH NGA	3742	0	1
2515	NGUYEN KIEU ANH	9137	2	4
2516	PHAN THI QUYEN	1328	0	1
2517	TRAN KIM PHUNG	8022	1	2
2518	PHAM NGUYEN TRUNG NGUYEN	1886	0	1
		6570		
2519	NGUYEN THI BICH QUYEN	2971	0	2
2520	NGUYEN DUY NAM	5161	1	2
2521	NGUYEN HUYEN LINH	4575	0	1
2522	HOANG PHUONG PHUC	4810	1	2
2523	NGUYEN THI DUYEN	8146	0	2
2524	BUI TUAN DUNG	9995	2	4
2525	VO THANH SON	9292	2	4
2526	HOANG THI HONG MAI	1333	1	2
2527	HOANG THINH	2647	2	4
2528	HUYNH THANH TRANG	8726	1	2
2529	LE THI Y NHI	3705	1	2

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
2530	DO THI HUYEN	8589	1	2
2531	TRAN VAN TAM	4590	0	1
2532	NGUYEN LAC THU	3820	1	2
2533	CHU THI VIET NGA	3629	2	4
2534	NGUYEN THI NGOC HAN	4283	0	1
2535	NGUYEN THI THU THAO	4500	2	4
2536	LE THANH TUNG	6253	1	2
2537	NGUYEN KIM BINH	7512	0	2
2538	NGUYEN QUANG HIEU	8864	2	4
2539	VU QUANG MINH	5973	0	2
2540	PHAM QUANG THANG	6387	0	1
2541	NGUYEN CAO TUONG VY	1195	2	4
2542	NGUYEN THI HONG PHUONG	2325	0	1
2543	DUONG THANH TRANG	3206	1	2
2544	LE THI HONG PHUONG	5949	0	1
2545	PHAN MINH THY	3606	0	1
2546	LE THI HONG HANH	6371	0	1
2547	BUI TRAN HIEP	6790	1	2
2548	TRAN MINH HUNG	4122	0	1
2549	TRAN THI HIEN	0801	2	4
2550	NGUYEN DINH TRUONG	3615	2	3
2551	NGUYEN THI YEN NHI	5535	0	2
2552	NGUYEN THI THANH THUY	9527	0	2
2553	TRINH NGOC SON	6141	0	1
2554	HOANG THI LIEM	4975	0	2
2555	NGUYEN MANH DUNG	6136	1	2
2556	HO DIEN NGAN	6579	2	4
2557	NGUYEN THI DOANH	9217	2	4
2558	VU THE ANH	4733	2	3
2559	THAI HUYNH TRUC	6468	1	2
2560	HACH TUAN ANH	6436	1	2
2561	LE THI DIEM MY	8013	2	2
2562	DO THI THAO	7815	2	2
2563	HUYNH HUU TRI	3133	2	2
		6432		
		5210		
2564	NGUYEN BICH THUY	7065	1	1
2565	TRAN HOANG MINH TRANG	6876	1	1
	TRAN HOANG PHUONG TRANG	7355		
		0142		

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
		9006		
2566	NGUYEN BAO TIEN	0759	1	1
		8219		
		9468		
2567	TRINH THI THU TRANG	0305	1	1
		3130		
		6070		
2568	NGUYEN PHUOC QUAN	0593	2	2
		8131		
2569	TRAN THI VAN QUYNH	1817	2	2
2570	HUYNH TIET VAN	9982	2	2
2571	HO THI HUYEN MI	0870	1	1
2572	DO HONG HANH	5242	2	2
2573	LE THI CAM TU	6623	1	1
2574	NGUYEN QUOC KHANH	3592	1	1
2575	NGUYEN VAN VI	0434	2	2
2576	PHAM VAN THAI	3252	2	2
		4191		
2577	NGUYEN THI NGOC BICH	3423	1	1
2578	LE THU HA	8419	1	1
	VU HA VI	7584		
2579	PHAM VINH HUNG	2271	2	2
		4149		
		5312		
2580	LE THI DIEU CHI	2129	2	2
		6135		
		0388		
2581	LE THI THANH THOANG	6581	1	1
2582	NGO NGOC THUY	6188	1	1
		7029		
		9306		
2583	DINH XUAN VIEN	2192	1	1
2584	TRUONG QUANG DUNG	7180	1	1
		6416		
		4917		
2585	HOANG THI HANG	9796	2	2
2586	TRIEU THU HUYEN	4880	1	1
		5208		
		2930		

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
2587	TRIEU HONG YEN	2361	1	1
		8803		
		8481		
2588	TRAN PHUC THAI	8412	1	1
		3452		
2589	NGUYEN HONG HANH	2003	2	2
		7922		
		0411		
2590	NGUYEN NGOC TUYEN	1309	2	2
2591	VO THI HUYEN TRANG	2501	1	1
		9638		
		6542		
2592	NGUYEN THI HUONG	1114	1	1
		0950		
		6195		
2593	CAO THI THUY	1715	2	2
2594	TRAN VIET CUONG	0672	2	2
		9312		
2595	NGUYEN TRUNG HIEU	1588	2	2
2596	LE QUOC HUNG	0817	2	2
2597	HOANG HA QUYNH GIAO	4857	1	1
		6217		
2598	PHAN THI CAM HUONG	6226	1	1
2599	TRAN HUYEN TRANG	2961	2	2
		6202		
		3924		
2600	NGUYEN THI THU TRANG	7126	1	1
2601	NGUYEN QUOC KHANH	9638	1	1
2602	NGUYEN MANH KHA	0563	1	1
2603	VO QUANG LAM	7510	1	1
2604	NGUY MINH GIANG	8070	1	1
		0755		
2605	NGHIEM DUC DUONG	3925	2	2
		0781		
2606	NGUYEN HA LE	0771	1	1
		7921		
		5748		
2607	NGUYEN HUY HOANG	4881	2	2
2608	QUACH KIM THAO	9941	2	2

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
2609	NGUYEN THI BICH HOP	0596	2	2
		5404		
		9629		
2610	NGUYEN KIM MANH HOANG	3050	2	2
2611	CU LE THANH VAN	0761	1	1
	LE THI THU HANG	4515		
		6711		
		9855		
2612	LE THI THU HIEN	0080	2	2
2613	NGUYEN THANH THUY	8248	1	1
2614	PHAM THI THANH HIEN	6263	2	2
2615	LY TU DU	8884	1	1
2616	NGUYEN THI NGOC ANH	2708	2	2
		7446		
2617	HOANG THI LAM TRUC	3619	2	2
2618	NGUYEN THI THUONG THUONG	5698	1	1
2619	PHAM THI MINH HIEN	4042	1	1
2620	NGUYEN MY NGAN	4694	2	2
	PHAM KIM ANH	0251		
		3704		
		7031		
2621	BUI THI LY	2429	1	1
2622	DINH HONG NHUNG	9927	1	1
2623	DUONG ANH MAI	1678	1	1
		2929		
2624	NGO ANH TUAN	5046	1	1
2625	PHAM THI HONG TRANG	0113	1	1
2626	NGUYEN DIEU NUONG	7500	2	2
		3707		
		2930		
2627	TRAN HUY CUONG	1898	2	2
2628	LUU PHUONG TRANG	9844	1	1
		6378		
		6788		
2629	NGUYEN TRONG NGHIA	3093	2	2
2630	NGUYEN NHUT TRUONG	2655	1	1
2631	PHAM VAN THON	3570	2	2
		4332		
2632	NGUYEN THANH NGHI	2129	1	1

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
2633	NGUYEN HOANG MAI HA	5904 8689	1	1
2634	LE THI THANH THUY	4467	1	1
2635	NGUYEN THUY LINH	7782 8913 3485	1	1
2636	VU THI THUY HA	5073	1	1
2637	HOANG VAN PHIET	7861 1581 3340	2	2
2638	DANG VAN TOI	8040	2	2
2639	TRAN TUAN HAI	3415	1	1
2640	TRAN PHUONG BINH	0462 4309 6748	1	1
2641	NGUYEN VAN HONG NGOC	5801 6834	2	2
2642	LE NGOC ANH	1315	1	1
2643	NGUYEN THI NGA	0487 7817	2	2
2644	PHAM THI THU HOAI	9862	2	2
2645	NGUYEN NGOC HUNG	3277 5103 3377	1	1
2646	NGUYEN THANH HUYEN	0872	1	1
2647	DAO THI BICH PHUONG	1469 9963 1088	2	2
2648	BUI VAN THANG	5949 1522 2838	2	2
2649	NGUYEN THI NGOC DIEM	7937	2	2
2650	TRINH THI KIM THOA	4946	1	1
2651	NGUYEN THI NGA	4032	1	1
2652	VO NGOC PHUONG	6849	2	2
2653	VU DUC CUONG	5081	1	1
2654	BE THI DUNG	1770	1	1

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
2655	NGO THI THUY	9132	2	2
		5010		
		5884		
2656	TRAN MY DUC	5774	1	1
2657	LE THI HONG ANH	1007	2	2
2658	DINH VIET CUONG	0925	1	1
		1428		
		3494		
2659	LE THI THANH HOAI	5446	1	1
		6478		
		8796		
2660	NGUYEN THI THU HUONG	5663	2	2
2661	NGUYEN DUY HAI	9425	1	1
2662	PHAM HONG NGUYEN HAO	4865	1	1
2663	NGUYEN THI LE MY	8974	1	1
		9225		
	PHAN DINH PHUONG ANH	3819		
		2558		
	PHAN DINH TUAN ANH	1346		
		5693		
2664	NGUYEN NHAN AI	1122	1	1
2665	PHAN THUY THANH TRUC	1810	1	1
2666	HUYNH NGUYEN ANH VU	2747	2	2
2667	NGUYEN THI THU HIEN	2578	1	1
		2953		
		5173		
	THAI THI HA GIANG	9961		
2668	BUI THI HANG	5762	1	1
2669	NGUYEN NGOC MAI	9461	1	1
		4650		
2670	HUYNH THI MY NHAN	4725	2	2
2671	CAO VINH TUNG	7199	1	1
		3273		
2672	THINH VAN CANH	4027	1	1
2673	NGUYEN THANH LOAN	0777	1	1
		0436		
		7406		

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
2674	TONG THI THU HUONG	3609	1	1
2675	LE QUOC ANH	2699	1	1
2676	NGUYEN MINH TUAN	7629	1	1
2677	LE NGUYEN HUU THUAN	2797	1	1
2678	KHUU BACH TUYET	1812	1	1
2679	HOANG VAN THO	0980	1	1
2680	NGUYEN THI TRAM	0272	2	2
		3455		
		8624		
2681	BUI ANH TUAN	2962	1	1
2682	NGUYEN THI MINH THUY	0220	1	1
2683	BUI THI MINH HUONG	9599	1	1
	NGO TRUNG KIEN	4633		
2684	TRAN VAN TAN	9968	1	1
		4210		
		4087		
2685	LE HUE CHI	5894	1	1
2686	NGUYEN THI BICH HUONG	1920	1	1
2687	NGUYEN NGOC TAN	8442	1	1
2688	PHAM THI DUNG	8926	1	1
2689	VO NGOC DIEP	3104	2	2
		1789		
		8386		
2690	PHAN DANG KHANH	5494	1	1
2691	TRAN KIM THANH	3234	2	2
2692	VU THI NHIEN	3308	2	2
2693	TRAN THI YEN NHI	2943	2	2
2694	PHAM VAN HUNG	2791	2	2
2695	DAO THI THU GIANG	3918	1	1
		1692		
		8458		
2696	NGUYEN TIEN DUNG	8822	1	1
2697	TRAN DUC NINH	9886	1	1
2698	HOANG TRONG KHOA	3497	1	1
2699	TRINH VAN HOANG	3349	2	2
2700	NGUYEN THI LINH PHUONG	2998	2	2
2701	LE THI NGOC HAN	7447	2	2
2702	PHAM THI NGA	2258	1	1

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
2703	CHE THI HOAI NAM	2138	1	1
		6075		
		7040		
2704	VO THI HOAI NGAN	3051	2	2
		9771		
2705	HOANG LE QUYNH NHI	9438	1	1
	LE THI TRUNG HAU	2052		
2706	NGUYEN THI PHUONG HONG	8873	2	2
		9422		
2707	NGUYEN THI ANH THU	0761	2	2
2708	BUI DUC HUU	6118	1	1
2709	NGUYEN THI KIM NGAN	7156	2	2
		0221		
2710	HUYNH VAN PHUOC	3620	1	1
2711	NGUYEN TAN HOANG	1792	1	1
		4092		
2712	PHAM HONG KHA	4476	2	2
		9162		
		9790		
2713	DOAN MANH HUNG	6728	2	2
2714	LE TU ANH	0528	2	2
		2077		
		2472		
2715	NGHIEM THI QUYNH TRANG	1085	2	2
2716	NGUYEN THI HANH	9738	2	2
2717	PHAN CHI TAM	0048	1	1
		0802		
		7218		
2718	TRAN LE HONG CAM TU	1060	2	2
2719	NGUYEN THI THU TRANG	6925	1	1
		9098		
2720	LE NGOC TRA	7905	1	1
2721	NGUYEN HUY HOANG	5866	2	2
		7485		
2722	NGUYEN KIM TRANG	8728	2	2
2723	LE HOAI LINH	1947	2	2
2724	NGUYEN THI MINH THU	7634	2	2
2725	NGUYEN HUNG BINH	8167	2	2
		5319		

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
2726	NGUYEN THIEN LOI	1481	2	2
2727	TO NGOC DUNG	4681	2	2
2728	HA THI THU NGA	3700	1	1
	HO THI KIM TRAM	6245		
	LE THI TY	1618		
2729	LE THU TRANG	1587	1	1
		9107		
		8632		
2730	NGUYEN THI LOC	1698	1	1
2731	TRAN QUANG THANH	2873	2	2
		4762		
		1510		
2732	TRAN THU HIEN	1574	1	1
2733	LUU VU THANH	3441	2	2
2734	PHAM VAN MUI	3647	1	1
2735	NGUYEN THI HUYEN	9628	2	2
		0715		
		5428		
2736	BUI THI MINH THY	0245	2	2
		8500		
2737	NGUYEN THI DIEM	9583	1	1
2738	LUU THI THUY LOAN	9189	1	1
2739	NGUYEN THI MAI NHUNG	0176	1	1
		3727		
		6526		
2740	HA MINH CONG	5042	1	1
2741	TING WAI KHUEN	3903	2	2
2742	TRAN QUANG TUAN	3491	1	1
2743	LE HUU TAI	7070	1	1
2744	HOANG THI MAU	8266	2	2
2745	DAO VIET THANG	3579	2	2
2746	VU QUYNH NGOC	9719	1	1
		2021		
		0404		
2747	PHAM THI TUYET NHUNG	3586	2	2
2748	LE THI THUY LINH	2388	1	1
2749	NGUYEN THANH THAO	6470	1	1
2750	NGUYEN THANH LAM	4942	1	1
2751	NGUYEN THIEN DUC	3128	2	2
2752	NGUYEN VAN THIET	1163	2	2

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
2753	DUONG HONG THUY	3752	2	2
		4208		
		4617		
2754	PHAM CONG PHU	9186	2	2
2755	TRUONG VIET DUNG	0216	1	1
		4654		
		8009		
2756	PHAN HUYNH DIEN	9516	1	1
2757	DAO THANH TRAM	6285	1	1
2758	DINH THI QUYNH TRANG	2567	2	2
2759	MAI DANG TUOI	8148	1	1
2760	TRAN THI BICH HANH	6673	2	2
		7093		
		3615		
2761	VO ANH TUAN	0767	1	1
2762	TRAN MY TRAN	5909	1	1
2763	NGUYEN MAI THANH LOC	8691	1	1
2764	TRAN THI THU HA	2536	2	2
2765	QUACH DUY KHOA	8528	1	1
		3490		
2766	VO NHU QUYNH	2144	1	1
2767	DUONG ANH TUAN	3222	1	1
2768	NGUYEN HOANG DUNG	2128	1	1
2769	PHAM THI HONG NHUNG	4082	2	2
2770	MAI HUY HOANG	2430	2	2
2771	NGUYEN THAI DUONG	9508	1	1
2772	VU THU THAO	5311	2	2
		2275		
2773	VO NGO NHU QUYNH	3678	1	1
2774	DANG DUY CUONG	4326	1	1
2775	NGUYEN THI UOC	3011	2	2
2776	NGUYEN THI HAI MINH	4625	1	1
		6831		
		8707		
2777	NGHIEM QUANG HUNG	4987	2	2
2778	PHAM MINH HUNG	0430	2	2
2779	NGUYEN DUY THINH	5834	1	1
2780	LUONG VAN HIEP	8251	2	2
2781	PHAM THANH NAM	0010	1	1
2782	LE THI KIM CHIEN	3600	1	1

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
2783	DANG TRAN HUY	8130	1	1
		9637		
2784	LY TRONG TUAN	5840	2	2
		2846		
		3014		
2785	NGO DAO HUNG	6932	1	1
		2209		
2786	AU THI NGOC THUY	6431	2	2
2787	DAI QUANG MINH	9946	2	2
2788	DO VIET HUNG	5874	2	2
2789	NGUYEN DUC THANH	5479	1	1
2790	BUI NGUYEN NGOC HA	4493	1	1
2791	PHAM THI LUA	7496	1	1
2792	DINH THI YEN NHI	2968	2	2
		5014		
		9558		
2793	NGUYEN THI UT	0730	2	2
2794	LE THI THU NGUYET	3287	1	1
		5879		
		8998		
2795	TRAN TAN VU	2000	2	2
2796	BUI THI KHANH THUY	1547	1	1
2797	BUI THI HUONG	4286	1	1
		3454		
		7864		
2798	PHAM THI HANG	5568	2	2
2799	TRINH TRUNG TAM	4988	1	1
2800	TRAN THI HONG	2767	1	1
2801	VU THI LAN	1722	2	2
2802	NGUYEN THU HOAI	1976	1	1
		2829		
		8100		
2803	DO THI MAI HUONG	5773	2	2
2804	NGO THI LAN ANH	6063	2	2
2805	VO HONG PHUC	5181	2	2
2806	DANG TUAN LAM	5053	1	1
2807	TRUONG MY TRANG	5557	1	1

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
2808	NGUYEN THI KIM ANH	7999	2	2
		7252		
		9013		
2809	DO THI BAO NGOC	1912	2	2
2810	TRAN MINH HUNG	3854	1	1
2811	TRAN THI NGOC	7277	1	1
		4692		
		8957		
2812	NGO VAN TU	3036	2	2
2813	DUONG THI NGA	4379	2	2
2814	TRAN THI TAM	0971	2	2
2815	NGUYEN QUANG VINH	6618	2	2
		8839		
		5665		
2816	PHAM XUAN DUONG	7582	1	1
		8381		
		4467		
2817	NGUYEN LE TRA MY	2911	2	2
2818	LUONG THI BICH THUY	4353	1	1
	TRAN DIEU AN	7593		
2819	TRAN THI MINH TAM	5456	2	2
		2129		
2820	DANG THI MY VAN	7079	1	1
2821	NGUYEN THI THANH HUONG	3618	2	2
		5273		
2822	VO THI LAN	3861	2	2
2823	NGUYEN THANH TRANG	3862	2	2
		4024		
		0474		
2824	NGUYEN THI ANH NGUYET	1984	1	1
2825	TRAN NGOC QUYET	7809	2	2
2826	NGUYEN NHAT DUY	3108	1	1
		9492		
2827	TRUONG DUC DO	5358	2	2
		6754		
		7184		
2828	TRAN VAN HAO	5847	1	1

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
2829	NGUYEN DUC TUAN	0027	1	1
		3612		
		8890		
2830	NGUYEN THI HA	4864	1	1
2831	TRAN THI TUYET	1609	2	2
2832	PHAM THI THIEN HUONG	6424	2	2
2833	VU THUY LIEN	2830	2	2
		1308		
		8760		
2834	BACH THI LAN PHUONG	4250	1	1
2835	HO THI THANH HANG	5515	2	2
2836	TRAN THI PHUONG TAM	5477	1	1
	TRAN THI THANH YEN	4097		
2837	PHAM XUAN BAC	1712	1	1
2838	NGUYEN THI PHUONG DIEU	4460	1	1
2839	PHAN THUY TIEN	1219	1	1
		1549		
		2920		
2840	NGUYEN THANH DUONG	0069	2	2
		5029		
		7568		
2841	TRAN NGOC BICH	0417	2	2
2842	LE THI HANG	5333	2	2
2843	LUONG PHUONG ANH	6853	2	2
		7112		
2844	NGUYEN HUU HAU	1312	2	2
2845	NGUYEN THI TUYET NHUNG	7183	1	1
2846	PHAN VAN VU	6644	1	1
2847	VU THI NGOC ANH	7947	2	2
		6818		
		5495		
2848	DAO QUANG TUAN	0338	1	1
2849	NGUYEN HIEU THUY	6590	2	2
2850	HUYNH TU QUYEN	0358	1	1
2851	BUI AI XUAN	4117	1	1
2852	TRAN THI NGOC LE	5541	1	1
2853	DANG DUY LONG	0428	1	1
		6510		
		7710		
2854	VU THI TUAT	2892	2	2

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
2855	DAO THI HONG NGOC	5807	1	1
2856	NGUYEN THANH NGA	5927 9013	1	1
2857	LE HOANG KHAI	9825	1	1
2858	DO THI THUY	7518	1	1
2859	VU NGOC LONG	7645	2	2
2860	NGUYEN THI HUYEN	7015 5500 8284	1	1
2861	HUYNH THI PHUONG VY	5115 9125	1	1
2862	TRAN CONG THANG	5945 7225 9228	1	1
2863	TRIEU DUYEN THAN	6202	1	1
2864	BUI THI TRUC QUYNH	8331 8852 2302	2	2
2865	PHI CONG CHUNG	0078 5442 5752	1	1
2866	HOANG THI KHANH HIEN	0846	1	1
2867	LE HUYEN UYEN THAO	5642	1	1
2868	TRAN HOANG KIM PHUONG	1830 2962	2	2
2869	TANG CHIEU MINH	0164	1	1
2870	NGUYEN PHUOC TOAN	0934	2	2
2871	VU NGOC LINH	3721 6268 9788	2	2
2872	TRAN THI HAI YEN	2591	1	1
2873	NGUYEN THI UT NHAN	2700 5859	2	2
2874	NGUYEN VAN NHON	2513 2062 5118	1	1
2875	LE THI PHUONG	0726	2	2
2876	LUU QUANG HUE	3817	2	2

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
2877	NGUYEN THI VAN CHAU	8389	2	2
		4100		
		0879		
2878	NGO DINH NHUT	7113	1	1
2879	TRUONG VIET THANH	4764	1	1
2880	BUI THI THUY	9288	2	2
2881	NGUYEN HOANG ANH	8099	2	2
		2188		
		0883		
2882	NGUYEN DUY THO	0123	1	1
2883	NGO HIEN VUONG	1620	1	1
2884	NGUYEN THI HA	0664	1	1
2885	TRAN THI HOANG LAN	9235	2	2
2886	NGUYEN THI NGAN	9955	2	2
2887	NGUYEN THI YEN NHI	2478	1	1
2888	NGUYEN THUY DUNG	4755	1	1
2889	NONG NGOC HUY	4825	1	1
2890	PHAM THI BICH	4809	1	1
2891	NGUYEN HOANG MINH PHUONG	5631	1	1
2892	TRAN THI LIEU	6931	2	2
2893	VU THI THU	7534	2	2
2894	LAM TRAN TUYET VI	0033	1	1
		8717		
2895	LE THI THU HANG	6686	2	2
2896	PHAN THI NGOC HA	8859	1	1
2897	NGUYEN DUY SON	6286	2	2
2898	NGUYEN DUC THANG	8870	2	2
2899	NGUYEN THUY LINH	4402	1	1
2900	NGUYEN THI KIM NHAN	0092	1	1
2901	TRAN KIM HUONG	7773	1	1
2902	LUC VAN XUONG	1683	1	1
2903	NGUYEN NU KHANH CHI	0220	1	1
		0244		
		8959		
2904	TRINH HUY PHAN	4841	2	2
		6263		
		9936		
2905	LUU VAN TRUC	1386	1	1
		2660		
		8586		

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
2906	BUI CONG CHIEN	3414	2	2
2907	TRAN THI THANH TUNG	8845	1	1
2908	NGUYEN BAO NAM	7038	2	2
2909	BUI THI TUYET	9595	1	1
2910	TRAN THI THANH HIEU	5169	1	1
2911	CHE MINH TUAN	3026	2	2
2912	NGUYEN VAN TUNG	1534	2	2
2913	NGUYEN NGOC QUY	8332	1	1
2914	TRUONG TAN QUAN	0148	2	2
2915	VU THI THU LU	1798	2	2
2916	BUI NGOC HA	4659	2	2
2917	NGUYEN XUAN MINH	6810	1	1
2918	TRUONG THAI HUNG	3320	2	2
2919	TRAN BINH MINH	0196	1	1
2920	NGUYEN THI HONG TRANG	6484	1	1
2921	NGUYEN THE MONG	4256	2	2
2922	NGO THI THU TRANG	4416	1	1
2923	NGUYEN THI THUY TRAM	4014	1	1
2924	LUONG BA HOANG	4432	1	1
2925	NGUYEN HONG THINH	7915	2	2
2926	LE THANH HAI	2678	1	1
2927	NGUYEN THI TUYET NGAN	5337	2	2
2928	HOANG QUAN	6160	1	1
2929	PHAM THI THANH VY	1068	1	1
2930	VU THI THUY HANG	5159	1	1
2931	DO THI MY PHUONG	2753	1	1
2932	TRAN THI HONG THUY	6444	1	1
2933	TRAN PHUOC THO	0231	1	1
2934	MAI VU PHUONG THAO	4191	1	1
2935	NGUYEN THI TRUONG AN	0620	1	1
2936	VUONG QUANG HUY	0761	2	2
2937	LE SANH THANH	6424	1	1
2938	NGUYEN VAN LAP	2570	2	2
2939	NGUYEN THI HAI BINH	7207	1	1
2940	VO THI NHU NGOC	1355	1	1
2941	NGUYEN HOANG ANH TRI	8134	1	1
2942	DO MINH DUC	0276	1	1
2943	NGUYEN VIET ANH	9424	2	2
2944	DINH THI THU HUONG	1106	2	2
2945	HOANG THI SUONG	1634	2	2

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỞNG ƯU ĐÃI ALEGOLF
THÁNG 03.2025 (Luỹ kế)

STT	TÊN KH	4 SỐ CUỐI ĐUÔI THẺ HẠNG PLATINUM	LƯỢT T03	LƯỢT LŨY KẾ T03
2946	NGUYEN HONG MINH	0685	1	1
2947	NGUYEN THI THANH VAN	0852	2	2
2948	NGUYEN DUC THINH	3144	2	2
2949	HOANG THI KIEU OANH	0862	2	2
2950	HUYNH NGOC PHUONG	1413	2	2
2951	LAM HONG ANH	9674	2	2
2952	TRUONG NHAT BINH	5484	2	2